NGÀY NAY

NĂM THỨ TƯ — SỐ 152, GIÁ 0$10 THỨ BẢY 11 MARS 1939

C563

MỘT KIỂU XE HOA

Chiếc xe này của dân quê đến chậm nên không thấy dự cuộc thi xe hoa do đoàn Ánh Sáng tổ chức hôm 5 Mars tại vườn hoa Paul Bert.

Ở Hanoi, ai có bệnh cũng chỉ dùng thuốc LE HUY PHACH

Lưỡng nghi bổ thận số 20 — 1p.00

Đàn ông bại thận : đau lưng, tiểu tiện trong đục bất thường ; di tinh tưởng đến tinh dục tinh khí đã tiết ra. Mộng tinh mơ ngủ tưởng giao hợp, tinh cũng xuất ; Hoạt tinh : khi giao hợp tinh khí ra mau quá. Liệt dương : gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi mắc bệnh phong tình ; còn ướt qui đầu, có ít vần, đau lưng, mờ mắt...

Các bệnh kể trên đều dùng thứ thuốc « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách, bổ bổ chân thận, kiên tinh, cố khí... khỏi hết các bệnh. Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc « bổ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc « Lưỡng nghi bổ thận » của Lê huy Phách là hay hơn cả. Thuốc này đã chữa khỏi hàng nghìn, vạn người có bệnh ở thận.

Điều kinh chủng ngọc số 80 — 1p.50

Các bà kinh hành khi lên tháng, khi xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng mà sắc huyết tim đen... Trong người bần thần khó chịu, mỏi sương sống, đau lưng khi hành kinh... Dùng thuốc « Điều kinh chủng ngọc » của Lê huy Phách khỏi các bệnh, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nữa.

Vạn năng linh bổ số 90 — 1p.00

Thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con dùng thuốc này, phấn khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, sức lực hơn lên. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh ho về đêm, hay thở, tức ngực, tăng thêm tuổi thọ. Đàn bà dùng thuốc này : khí huyết điều hòa, tăng thêm sức khỏe. Đàn ông dùng thuốc này : thận khí rồi rào, sức lực hơn lên. Trẻ con dùng thuốc này : mau nhớn chịu chơi. Không có bệnh dùng thuốc « Vạn năng linh bổ » của Lê huy Phách tên cân. Thực là một thứ thuốc bổ hay nhất !

Bổ phế trừ lao

Thuốc « Bổ phế trừ lao » của Lê huy Phách là một thứ thuốc « bổ phổi » công hiệu như thần. Dùng thuốc này khỏi các bệnh khái huyết, khạc huyết (ho, khạc ra máu), khỏi bệnh xuyễn súc, khỏi bệnh đau ngực, tức ngực, khỏi bệnh ho đờm, ho khan, ho rúc từng cơn, khỏi các bệnh phổi yếu, khỏi bệnh ho gà của trẻ con, phòng trừ các bệnh lao phổi !

Trong mùa này ít người tránh khỏi những bệnh ho. Dùng thuốc này, các bệnh khỏi hết, không bao giờ sinh ra những bệnh nguy hiểm được. Giá 1p00 hộp nhớn 0p60 hộp nhỡ.

Thuốc lậu

Mới mắc : tức buốt, đái rắt, ra mủ... « thuốc năm 1935 » số 70 hay nhất. Thuốc này hay lắm đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc có bán ở xứ này. Bệnh lậu mới mắc dùng « thuốc năm 1935 » của Lê huy Phách khỏi ngay Kinh niên : ít mủ phải đi phải lại nhiều lần, sáng ngay ra nắm vuốt có 1, 2 giọt... đã chữa đủ các thứ thuốc mà không khỏi, dùng « Lậu mủ » số 10, nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Đã ngàn vạn người dùng đủ các thứ thuốc ma bệnh vẫn hoàn bệnh, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trơ ra... Dùng « Lậu mủ » số 10 của Lê huy Phách chắc chắn khỏi bệnh lậu kinh niên.

Lọc máu trừ trùng

Lậu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường có giây, có cặn, ướt qui đầu, giật thịt trong người đau mỏi : váng đầu ù tai, đau lưng...Dùng «tuyệt trùng» số 12 0p60 của Lê-huy-Phách bệnh khỏi, tuyệt nọc không bao giờ trở lại nữa, chắc như vậy.Người yếu sức, cần phải dùng kèm «bổ ngủ tạng» số 22 1p00

Giang mai

Lở toét qui đầu, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, đau tủy... phá lở khắp người nặng nhẹ mới lâu... dùng thuốc giang mai số 18 của Lê-Huy-Phách khỏi hẳn bệnh giang mai.

Nhà thuốc LE HUY PHACH 19, Boulevard Gia-Long — Hanoi

Tổng phát hành tại Trung kỳ : M. Tôn thất Xứng, 119 Rue Gia-long Huế.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mén đâu đâu cũng đều có đại lý

— Thôi, chào anh tôi phải đi Lạng-sơn chụp ảnh.

— Có việc gì cần thế?

— Có việc gì đâu, nhưng ông chủ nhiệm cho tôi đi xa như thế để khỏi phải chụp chợ phiên Ánh Sáng.

Vấn đề cần lao ở Đông-dương

Trong rừng cao-su

(*Tiếp theo*)

MUỐN cho rõ tình thế của một người phu vào làm đồn điền trong Nam, ta hãy cùng họ bắt đầu bước chân lên tầu và theo rõi họ trong hành trình của họ cho đến lúc họ được trở về quê.

Thường thường là một người nhà quê nghèo đói. Bọn cai mộ phu chia nhau đi các ngả, bắt gặp, tán tỉnh, khiến anh chàng ngây thơ nghĩ đến những khoảng rừng đẹp, làm ăn dễ dãi, và tiền có thể làm được nhiều để sau ba năm, trở về quê làm một nhà phú hộ nhỏ.

Bùi tai, anh chàng bằng lòng. Thế là anh đã thành một người phu. Anh không phải bận bịu gì nữa, chỉ còn làm theo lời chỉ bảo của cai : lấy thẻ, rồi đưa đi khám bệnh, được tiêm trừ các bệnh truyền nhiễm, rồi được giữ một tờ giao kèo mà có khi anh không hiểu trong đó viết những gì. Anh lại được vay trước một ít tiền để lại cho vợ con, hay cho mẹ, vì từ nay, ăn ở đã có chủ chu cấp cho rồi. Ở trong Trung thì người ta đưa anh ra Bến Thủy, Tourane hay Qui Nhơn, ở ngoài Bắc, anh sẽ được ra xem Haiphong. Ba ngày sau, và khi đã được thầy thuốc chứng nhận là khỏe mạnh, anh bước chân lên tầu.

Trên tầu người ta đã thu xếp để đón anh. Một hội đồng riêng đặt ra để tra xét xem tầu có đủ chỗ để cho phu nằm không, có đủ vệ sinh không, và trước hội đồng ấy, theo luật, mỗi người phu được một bộ quần áo, một cái áo tơi, một cái nón lá, một cái chăn, một cái chiếu, một cái bát, một đôi dũa, và từ năm 1935, một cái mùng nữa. Đàn bà lại thêm được một cái yếm trắng. Ngần ấy đồ biếu không, thực là chu đáo quá. Nhưng nếu bảo là do lòng từ tế của ông chủ đồn điền, thì ta lầm lắm.

Thế rồi lênh đênh trên mặt biển. Xa xa, đàn chim bể bay cao, trong sự tự do mênh mông. Trên tầu, anh em ngồi quây đầu lại với nhau, kể lể tâm sự hay ngồi thứ người, nghĩ đến vợ con ở nhà, đến tương lai mù mịt.

Con tầu thở ơi đi, đến. Kia là Bến Saigon : một người lên đếm xem có đủ số, rồi đưa cả đến xóm Chiếu để tra xét rõ tên tuổi từng người, và để một viên y sĩ đến khám bệnh. Người nào bệnh nặng cho trở về quê, còn khỏe khoắn thì đưa ngay cho chủ đưa về đồn điền.

Ở đó bắt đầu cuộc đời làm phu. Làm ba năm, mãn hạn có thể ở lại được nữa, nhưng rất ít người bằng lòng chịu cái ơn ấy.

Theo luật, phu bắt làm việc đến 10 giờ một ngày là cùng; trong số giờ đó kể cả thì giờ ở nhà đến chỗ làm. Ngoài những giờ làm việc ấy, phu còn phải làm cho chủ hai giờ nữa trong một tuần lễ để quét dọn chỗ ăn nằm. Phu chỉ phải làm có thế thôi, nhưng nếu chủ có việc khẩn cấp, thì có thể bắt phu làm được và phải trả họ lương gấp rưỡi cho những giờ làm phụ.

Mỗi ngày phu phải được nghỉ hai giờ, lúc trời nắng nhất. Nếu chỗ làm xa nơi trú ngụ, thì chủ phải làm ngay ở chỗ làm những túp lều để cho phu che nắng che mưa. Phu lại được nghỉ một tuần lễ một ngày, được nghỉ bốn hôm tết, mồng hai, mồng năm tháng năm và rằm tháng bảy. Nhưng buồn thay, những ngày nghỉ là những ngày không lương. Những ngày xin phép nghỉ hay những ngày bị ốm đau, phu cũng không được ăn lương nốt.

Tuy nhiên, mỗi tháng chủ cũng phải cho phu làm 25 ngày để họ có lương ăn. Lương thì mỗi tháng phải trả một lần, nếu lần khần thì phu kêu thanh tra lao động và viên thanh tra sẽ bắt chủ phải trả trong một hạn ngắn, quá hạn sẽ mang ra tòa. Trước năm 1932, mỗi người phu được : đàn ông, 0p40 một ngày, đàn bà 0p30 ; sau năm 1932 lương đàn ông xuống 0p30 và đàn bà 0p23. Đến năm 1935, lương lại hạ xuống nữa : đàn ông 0p27, đàn bà 0p20. Tuy vậy bọn chủ đồn điền còn kêu là cao quá, yêu cầu hạ xuống nữa !

Ngoài tiền lương, ta còn phải kể đến số gạo phát không cho phu nữa. Mỗi người trung bình theo luật phải được 700 grammes một ngày. Trẻ con chưa đến 2 tuổi được thêm 200 grammes và quá hai tuổi, 400 grammes. Ngoài ra, đồ ăn thức dùng phu phải mua lấy, mua ở các hàng của chủ đồn điền hoặc là của các mụ cai mở ra kiếm lời.

Vẫn theo luật, phu còn được chủ phát không mỗi người một ngày 5 lít nước lành, được thuốc uống khi có bệnh, lúc làm việc trong rừng, được chủ phát cho giầy, sà-cạp, và ngay khi đến làm, được chủ cho nhà ở. Theo lệ nhà cần phải là nhà lợp rộng rãi hợp vệ sinh, cần phải có giường nằm ít ra cũng cao 50 phân tây.

Đàn bà, con trẻ còn hưởng một chế độ riêng nữa. Đàn bà không được bắt làm những việc quá sức họ, và mỗi khi chửa đẻ, được nghỉ hẳn một tháng để dưỡng sức. Khi lấy chồng, lại còn có quyền ở với chồng nữa.

Chừng ấy thứ để bênh vực lợi quyền cho phu. Nếu phu cứ được yên ổn mà làm ăn, ngoài giờ làm việc có thể tự do mà sống không ai ức hiếp, không ai bóc lột, thì đời sống của họ không đến nỗi khốn đốn cho lắm. Nhưng như lần trước tôi đã nói, chính những sự nhũng lệ xảy ra nên nhiều phu mới phải trốn đi.

Mà họ trốn đi có sung sướng gì đâu, trốn tránh khổ sở ở trong rừng sâu, núi đỏ, chết đi nhiều, mà bị bắt về cũng nhiều. Thí dụ như năm 1929, 3723 người trốn, có đến 1457 người bị bắt hay tự ý lần về. Trốn đi, họ sẽ bị trốc nã, bị tù tội, vì theo nghị định ngày 25-10-1927, bỏ việc làm họ sẽ bị phạt tiền từ 16 đến 250 quan và tù từ sáu 6 ngày đến 3 tháng. Ay thế mà chủ còn kêu ca, nên họ đã xin được một đạo chỉ dụ ngày 2. 6. 1932 phạt những người bản xứ thôi — đã nhận tiền cho vay trước mà bỏ việc từ 2 tháng đến 2 năm tù và từ 25 đến 3000 quan tiền phạt. Nặng nề thay !

Nếu nhờ trời, phật, thánh thần... và sự may mắn phù hộ cho anh chàng làm phu được hết hạn, anh sẽ được ông chủ phải chịu tiền phí tổn cho anh trở về quê. Như thế trong hạn ba tháng, Anh sẽ được đưa ra xóm Chiếu, được nhận tiền để dành, rồi lại bước chân lên tầu. Rồi lúc đến bến, sau khi khám bệnh một lần cuối cùng, anh được trở lại với sự tự do của anh đã mất trong ba năm trời.

Đó, đại khái đời một người vào làm phu trong Nam như vậy. Người ta nghiệm ra rằng lương tuy cao hơn, mà dân phu không muốn ở lại làm ăn ở trong ấy. Một phần có lẽ vì lòng nhớ nhà, nhớ quê cha đất tổ rất mạnh của dân quê, nhưng lẽ ấy không đủ để giảng cho ta rõ vì đâu dân phu trốn đi rất nhiều và lúc mãn hạn xin về hầu hết. Dẫu sao, sự thay đổi dân phu luôn luôn như vậy, không có lợi gì cho ai, chỉ có hại ; đối với bọn chủ, thì phu làm khi ít khi nhiều, sự sản xuất mất điều chắc

(*Xem trang sau*)

Hoàng Đạo

Nhà xuất bản Đời Nay

THƠ THƠ	của	Xuân Diệu	1p.00 và 1p.20
ĐỢI CHỜ	»	Khái Hưng	0,40
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA	»	Hoàng Đạo	0,35
BỈ VÕ	»	Nguyên Hồng	0,55
GIA ĐÌNH	»	Khái Hưng	0.60
GIÓ ĐẦU MÙA	»	Thạch Lam	0,35
NỖI LÒNG	»	Nguyễn khắc Mẫn	0,40
HANOI LẦM THAN	»	Trọng Lang	0,55
NỬA CHỪNG XUÂN	(nghìn thứ 15, của	Khái Hưng	0,60

SẮP CÓ BÁN

THOÁT LY	của	Khái Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

Sách loại NẮNG MỚI

có ích lợi, in đẹp và rẻ tiền, giá từ 0đ.15 đến 0đ.20.

Sắp có bán cuốn sách đầu tiên về loại Nắng Mới :

BÙN LÀY NƯỚC ĐỌNG của Hoàng-Đạo giá 0đ.20

Việc tuần lễ

Việc Âu châu — Tại Tây ban nha, vừa có cuộc đảo chính ở Madrid, đại tá Cassado chiếm chính quyền và lập một hội nghị quốc phòng, theo chính thể độc tài quân nhân. Tất cả các quân nhân cũng dân chúng đều phản đối thủ tướng Négrin và hoan nghênh chính phủ mới. Thủ tướng Négrin đã từ chức và có lẽ sẽ bị kết tội. Một tòa án binh sẽ lập để xử những chính khách và võ quan chịu trách nhiệm về việc thất trận ở Catalogne. Chính phủ Cassado có lẽ muốn nghị hòa với Franco.

— Pháp quốc và các thuộc địa Pháp đã chính bị việc phòng thủ, không lo bị đánh úp nữa (lời tuyên bố của ông thống trưởng bộ thuộc địa Mande).

— Anh-cát-lợi bỏ ra 25 000,000,000 quan để tăng thủy quân trong năm 1939.

— Ở Đức ông Goebbels lại lên tiếng đòi thuộc địa. Ba-lan vẫn biểu tình bài Đức và ngỏ ý giúp Pháp nếu có chiến tranh. Ba cũng lên tiếng đòi thuộc địa.

— Giáo chủ Pacelli, nguyên tổng thư ký của giáo hoàng Pie XI, đã được bầu làm giáo hoàng Pie XII.

●

Trung, Nhật chiến tranh. — Vừa có một trận lớn ở Hồ-bắc, quân Tàu và quân Nhật chết ngang nhau, mỗi bên mất hơn 6000 người. Nhật phong tỏa các cửa bể ở miền hạ du sông Dương-tử không cho tàu bè các nước đi lại. — Anh lại cho Tàu vay tiền để làm đường xe lửa Diễn-điện — Tứ-xuyên.

Một đường hàng không Trung — Nga sắp thành lập. — Thủ tướng Nhật lại hô hào Trung, Nhật hợp tác. — Vì tình hình quốc tế, Nhật cũng đương tăng binh bị.

●

Phòng thủ Đông-dương. — Để tăng cuộc phòng thủ Đông-dương, chính phủ Pháp sắp phái sang đây 30 chiếc phi cơ trận và thêm nhiều súng cao xạ.

Cấm tàu ngoại quốc vào vịnh Cam-Ranh. — Vịnh Cam-ranh hiện đương sửa sang, từ nay là một quân cảng của Đông-dương. Chính phủ đã có nghị định cấm tàu và thuyền ngoại quốc đậu ở trong vịnh.

Bệnh đau màng óc — Bệnh này bắt đầu phát ra ở mấy tỉnh giáp biên giới nước Tàu (Thái Nguyên, Bắc kạn) nay đã lan đến tỉnh ly Tuyên quang, nên nay ai qua lại Tuyên quang đều phải vào nhà thương xông thuốc sát trùng.

Lễ xách phong hoàng tử — Hôm 7 Mars, ở Huế, Nam Triều đã cử lễ xách phong Hoàng-thái-tử Bảo Long làm Đông cung Hoàng-thái-tử. Lễ cử hành rất long trọng ; dự lễ này có đủ mặt các thượng quan Pháp, Nam trong ba kỳ.

Mấy kỳ thi hoãn ngày — Hai kỳ thi tham tá và thư ký Thương chính đáng lẽ sẽ mở vào tháng Avril, nay hoãn lại đến Mai. Thi tham tá vào những ngày 10, 11 và thi thư ký vào những ngày 23, 24 Mai 1939.

Kỳ thi thư ký ngạch phủ Toàn quyền đáng lẽ định vào đầu tháng Mars thì nay hoãn đến 17 Avril ; hạn nộp đơn đến 15 Mars mới hết.

Kỳ thi tham tá tập sự vào các sở thuộc phủ Toàn quyền, Thống sứ, Khâm

(Xem tiếp trang 21)

TRONG RỪNG CAO-SU

(Tiếp theo trang trên)

chấn ; đối với phu, thì cho sự giữ chặt lại là một điều bó buộc. Vả lại, đông người bắt tụ lại một chỗ, làng không ra làng, nhà không ra nhà, khiến cho dân phu không có cảm tình gì đối với « trại » nữa, chỉ có lòng sợ và ghét mà thôi.

Bấy nhiêu điều đưa ta đến một kết luận đáng theo, mà cần phải theo : Bỏ cái chế độ mộ phu, tìm phương pháp lấy phu làm theo thói thường, ngay tại chỗ. Như thế sợ không có người làm chăng ? Thì phải tìm cách cho nhân dân ở ngoài Bắc tự ý vào trong Nam để làm ăn, để sinh cơ lập nghiệp ở trong ấy : thí dụ như mở làng, như chỉnh đốn việc di dân.

Còn cái chế độ mộ phu, hàm cái ý bó buộc, đèo thêm vào những những tệ không thể tránh được, thật không đáng có trong nước ta nữa. Bỏ nó đi, tức là làm một việc rất hợp thời và hợp công lý.

Hoàng Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

NẾU báo giới Annam chỉ có hai hạng người ấy làm tiêu biểu thì thực đáng buồn : hạng ông Dương trung Thực và hạng ông bàn La. Hạng dọa nạt lấy tiền và hạng... theo đuổi phẩm hàm.

◆

Dọa nạt, cũng có nhiều cách dọa nạt. Có cách dọa nạt quân tử : Dọa nạt người ta nếu không bỏ tà theo chính thì mình sẽ trị.

Còn dọa nạt để lấy tiền, và nếu không được tiền sẽ đặt điều vu cáo thì không còn gì bẩn thỉu xấu xa bằng !

◆

Mấy năm trước một bình bút báo « *Canard Enchainé* » tự nhiên được thưởng huy chương « Bắc đẩu bội tinh ». Được thưởng vì có văn tài chứ không phải vì nịnh hót chính phủ. Nhưng ông chủ nhiệm « *Canard Enchainé* » cũng mời viên bình bút ra ngoài tòa soạn ngay, sợ độc giả ngờ tới tinh cách độc lập của tờ báo.

Ấy là tự nhiên được huy chương đấy, huống nữa là mở báo, viết báo mục đích chỉ cốt để theo đuổi phẩm hàm và... tiền nữa ! Hạng này, còn ai đuổi nổi ra ngoài một tờ báo, vì chính họ lại làm chủ báo của họ. Nhưng nếu có liên đoàn báo giới thì tất phải mời họ ra ngoài làng báo ngay.

◆

Liên đoàn báo giới ! Nói đến thêm bực mình ! Kêu gào cổ động mãi nhưng nào có ăn thua gì đâu. Đến đi giật lùi tới « Ái hữu báo giới » còn không xong nữa là !

Nhưng giật lùi một bước nữa thì xong, thì đã xong.

Vì « Ái hữu *NHẬT BÁO GIỚI* » đã thành lập !

Nhật báo giới vạn tuế !

Đó là công trình của ông Ngô văn Phú.

Chắc một đêm ông Phú nằm vắt tay lên trán nghĩ tới báo giới Bắc-kỳ. Ông thấy có nào nhóm Cộng sản, nào nhóm Quốc gia, nào nhóm độc lập, nào nhóm tự trị. Ông đâm hoảng. Và ông muốn tẩy hết các khuynh hướng chính trị trong báo giới. Ông chợt tìm ra một ý hay.

Chẳng rõ lúc ấy ông Phú có kêu Eurêka như Archimède không ; nhưng, ông ta không trần truồng, chạy vội đi kiếm hai bạn đồng nghiệp hằng ngày mà bàn rằng :

— Bọn tuần báo rắc rối khó chơi lắm. Chúng ta chơi với nhau thôi. Nếu tôi chết trước thì các bác gửi đồ phúng và đi đưa đám tôi. Nếu hai bác chết trước tôi thì tôi xin đến phúng viếng và đi đưa đám hai bác. Còn khi chúng ta cưới con hay mừng tiệc thọ thì chúng ta đến mừng lẫn nhau.

Hai bạn đồng nghiệp trả lời :

— Chí lý lắm !

Thế là họ thảo chương trình tức khắc và nhân có ba tờ báo vào hội với nhau, họ đặt tên là hội « Tam giác ái hữu », theo thế đỉnh lập thời Tam quốc.

◆

Nhưng « Tam giác ái hữu » vì tất đã vững chãi như cái vạc ba chân. Vì hôm nọ gặp ông Ngọc-Thỏ, chưa kịp hỏi han một lời, ông ta đã phân trần ngay :

— Không, *Trung Bắc* chúng tôi có muốn dính dáng gì vào cái hội ái hữu ấy đâu. Chỉ tại ông Phú ông ta muốn có một hội hẳn hoi để những khi làm tiệc tiễn đón các quan thầy cho tiện đấy thôi chứ !

Thì ra thế.

« Tam giác ái hữu » chỉ có một mục đích ấy. Nhưng có mục đích ấy còn hơn không có mục đích gì rõ rệt.

Khái Hưng

15 VÀ 16 MARS 1939

Hội Sinh - Viên

15 MARS 1939, 25 tháng Giêng ta

1— Từ 9 giờ tối, tại nhà Hát Lớn

DIỄN KỊCH — *Hài kịch Pháp : La crise Ministérielle, của T. Bernard. Đoản kịch : Ông Trạng sư tập sự — Cuối tháng — Ông Bốc-tờ mới, Ca kịch : Les Gangsters : Những thằng kẻ cướp. Ban âm nhạc Flemol.*

2— Từ 11 giờ đêm, tại Hôtel Métropole

KHIÊU VŨ — *Có nhiều Intermèdes — Ban âm nhạc Gregorieff. Các thứ giải khát tính giá thường. Vào cửa 2p00. Các bà đi theo không phải trả tiền. Các bà đi riêng 1p00 — Trừ 50% nếu có vé xem trên 2p00.*

Từ 2 giờ chiều, tại bãi Mangin

16 MARS 1939, 26 tháng riêng ta

HỘI THỂ THAO — *Cup J. Brévié : Bóng tròn, bóng rổ. Khúc côn cầu. Vào cửa : Tribune 0p.50 — Pelouse 0p.20 — Enceinte extérieure 0p.10.*

NGƯỜI và VIỆC

CÁC MÀU DA

NHỮNG tờ báo Pháp của các đảng cực hữu ở đây chắc không được hài lòng, khi được tin rằng chính phủ Pháp đã cho một người da đen làm toàn quyền một thuộc địa.

Thôi thế là hết ! bọn đi khai phá thuộc địa bằng roi gân bò chắc là chặc lưỡi mà than cho thời thế đảo điên, mà tiếc cho uy danh của nước Pháp ! Uy danh của nước Pháp, xưa nay đối với họ là làm thế nào cho họ có quyền thế, cho họ có thể coi thuộc dân là nô lệ của họ, làm thế nào cho bọn nô lệ ấy chỉ có thể làm nô lệ mãi mãi...

Nhưng ở bên Pháp, người ta lại nghĩ khác. Người ta lại nghĩ một cách ngu ngốc rằng uy danh của nước Pháp, là do ở tinh thần bác ái và bình đẳng, là do ở nền văn minh Pháp mà ra. Cho nên người ta đã không phân biệt màu da, dám cho người da đen làm thủ hiến một

thuộc địa, cai quản cả người da trắng nữa.

Trước cái cử chỉ ấy, người da vàng ở dưới quyền thống trị của nước Pháp, chỉ còn vỗ tay thán thưởng. Và trong trí, thấy nảy nở ra một hi vọng, hi vọng được một ngày kia thấy người da vàng cũng được ngang hàng với người da đen !

BỨC ÔNG CỦA BUI XUÂN HỌC

ÔNG Bùi xuân Học là một người thân thể đẫy đà to lớn.

Từ trước đến nay người ta mới biết có thế thôi.

Ngờ đâu trong cái thân thể mập ụ ấy, lại có thể có được một bộ óc tôn sùng lễ nghi nữa. Âu cũng là một sự lạ vậy.

Chẳng thế mà trong số báo ngày 8-3-1939 vừa rồi, bàn về việc xách lập Đông cung Hoàng thái tử, ông ta đã tỏ ra mình là một bầy tôi kính cẩn hết chỗ nói.

Thần dân chúng ta hãy lắng tai nghe ông ta nói :

«. .Hồi 9 giờ Mai ngày thứ bảy 4 Mars đã bắt đầu diễn tập để cho

Đức ông Bảo Long được thuần thục trong các việc lễ nghi ».

Đức ông Bảo Long ! Thật là một cảnh đẹp mắt vô cùng nếu ta được thấy ông Bùi xuân Học to lớn cầm hốt, đội mũ quỳ trước mặt một « đức ông » tí nhau mà tung hô !

Ông tung hô chắc cũng sẽ khéo léo như mấy câu tâng bốc của ông. Ông tâng bốc rằng :

« Dầu tuổi đương nhỏ, nhưng hoàng tử đã tỏ ra rất chỉnh đốn trong việc phục sức và rất trang nghiêm đứng đắn trong khi hành lễ và một điều rất đáng khâm phục là các chi tiết trong lễ nghi rất phiền phức mà lúc làm lễ không hề lầm lẫn và ngượng ngập chút nào ».

Nhưng ông Học có khâm phục cái « tài » làm lễ của hoàng tử thế nào đi nữa, cũng không thể bắt ta thôi nghĩ rằng lúc ấy hoàng tử có lẽ thích ăn kẹo hơn !

Tin sau cùng. — Ông Bùi xuân Học cho biết rằng không phải ông mà là phóng viên của ông viết bài văn tán tụng kia. Có thế chứ ! Ông Học mà biết làm văn, dù là văn tán tụng thì là một sự lạ quá !

TA TÀU

NHÂN việc chạy giặc, người Tàu tràn sang rất nhiều trong nước ta. Có lẽ vì thế mà thương mại có cơ phát đạt hơn, nhưng có lẽ cũng vì thế mà chuyện xích mích giữa người Việt, người Hoa cũng sinh ra nhiều hơn.

Thấy vậy ông Hứa Niệm Tăng, tổng lãnh sự Trung-hoa ở Hà-nội vừa gửi cho các Hoa-kiều ở đây một tờ thông cáo đại ý nói Hoa-kiều sang đất này làm ăn cùng nhân sự Việt-nam cần tình vốn cùng dung hợp, nhưng có kẻ còn nông nổi thường vì việc nhỏ mà gây chuyện với người, như việc chợ Rau ở Hải-phòng hay việc một người Khách tranh chỗ ngồi với một người Nam đến nỗi xô xát nhau. Cho nên ông khuyến mọi người nên khiêm hòa, giữ lấy lễ mạo để tỏ ra cái trình độ giáo dục của dân tộc Trung-hoa.

Đó là một điều khuyến rất hợp với lẽ phải, chính người Nam ta cũng nên theo. Không bao giờ, đối đãi bất cứ với ai cũng vậy, ta nên quên rằng chỉ có lễ độ là tỏ ra rằng ta là người có giáo dục mà thôi. Ấy thế mà lắm kẻ, cả ở trong làng báo nữa, quên mất mình là người có học thức, lấc cấc, ngông nghênh, lấy sự dùng những câu thô tục, bẩn thỉu, chửi rủa, vu cáo làm đắc sách lắm. Họ thật đáng thương hại, vì họ có biết đâu rằng « chửi người, tức là bẩn mồm mình » và vu cáo, chửi rủa, thô tục chỉ tỏ ra rằng mình là vô giáo dục mà thôi.

QUY HÓA QUA

NƯỚC XIÊM từ ngày trở nên một cường quốc, thỉnh thoảng cũng ra oai một tí để cho ta biết tiếng. Những Việt kiều ở bên ấy đã có lần tiếc không sống hồi một trăm năm về trước, lúc quân nhà Nguyễn sang giúp Xiêm đánh Diến Điện.

Đến bây giờ, lại còn phải người sang chơi. Để đáp lễ. Không phải là đáp lễ dân Nam việt, mà đáp lễ lại chính phủ Pháp. Nhưng cũng tạm gọi là một điều vinh dự cho ta vậy.

Mấy quý khách ấy, dưới quyền chỉ huy của đại tá Luang Sinar Gotoraska, đã đến dự cuộc rượu tẩy trần ở Saigon, dự tiệc trà trên chiến hạm Lamotte Picquet, đi thăm các nơi rồi lên xe tốc hành ra Hanoi dự cuộc rượu tẩy trần khác.

Các ngài đến, khiến ta lại ngẫm đến ta, trước kia có lần làm anh cả, nhưng nay là đàn em út theo chân người bước lên đường tiến bộ. Nhưng ta chậm tiến, có người bảo thế mà sung sướng hơn : ở dưới bóng cờ ba sắc, ta không phải lo nghĩ, cứ việc ngồi yên mà hưởng hoa lợi của ta.

Sự thực nó không đẹp như thế bao giờ. Đó là ý kiến của rất nhiều người, trong đó có ông Bùi quang Chiêu nữa. Theo ông, về mặt kinh tế thôi, Đông dương đã thấy kém Xiêm: năm 1936 Xiêm công quỹ có tới 175 triệu bạc, nghĩa là mỗi người Xiêm có 13 đồng còn Đông dương công quỹ chỉ có 125 triệu nghĩa là mỗi người ở Đông dương chỉ có 5đ50.

Còn về mặt khác, thì không cần nói làm gì, ai cũng rõ cả rồi.

PHI-CHÂU

HẲN ai cũng còn nhớ rằng hồi năm ngoái, chính-phủ bỗng nảy ra cái ý muốn đem người Việt-nam di sang Phi-châu, không biết là để khiến cho dân Annam trở nên một dân tộc có thuộc địa hay là chỉ để làm phu cho người bên trời Phi mà thôi.

Hồi ấy báo chí Annam phản đối, lấy cái lẽ rất dễ hiểu rằng ở Đông dương đất hoang còn rộng, can chi phải tính đến nước đường cùng kia. Tuy vậy, Chính-phủ cũng vẫn cử một phái bộ sang tận nơi điều tra.

Sau mấy tháng nghiên cứu, phái bộ đã làm tròn phận sự : nghĩa là cũng phản đối sự di dân sang góc trời ấy. Bộ thuộc-địa cũng đã ra lệnh bỏ dự án di dân ấy đi.

Đó là một điều đáng mừng. Nhưng không phải như thế là giải quyết xong vấn đề nhân mãn ở miền hạ du sông Hồng Hà và phía bắc Trung kỳ. Vấn đề ấy vẫn còn nguyên, vẫn cần phải giải quyết ngay mà vẫn chưa được ai giải quyết cả.

Dân đói lắm rồi, và đông quá. Những rừng rông mênh mông ở Ai-lao, những khoảng đất màu thẳng cánh cò bay còn bỏ hoang ở trong Nam, ở bên Cao-mên, vẫn nằm đợi người đến khai khẩn. Trong khi hàng vạn, hàng triệu người không có việc làm để nuôi sống lấy thân ở Trung, Bắc-kỳ !

Chính phủ nói nhiều về sự di dân rồi. Ta chỉ còn đợi làm việc nữa mà thôi. Từ lời nói đến sự thực hành, tuy bao giờ cũng cách xa, nhưng chúng tôi mong rằng đừng xa quá, đừng lâu quá.

Hoàng Đạo

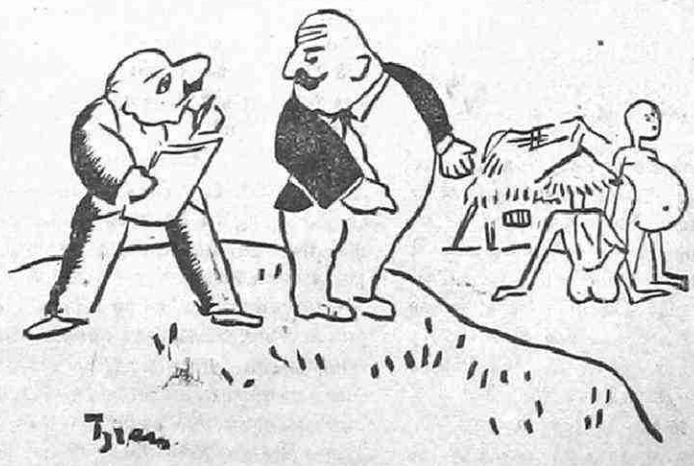

ỦY BAN ĐIỀU TRA. — **Họ chỉ ăn cơm nhạt hay với tí rau muống không chịu ăn thịt cá, thảo nào mà họ yếu đuối.**

MUỐN ĐẸP các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHẤN, SÁP

INOVA

CỦA CÁC BÁC-SỸ CHUYÊN-MÔN CHẾ BA

BÁN TẠI các hiệu bào chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI-LÝ 35, RUE RICHAUD HANOI

ĐIỂM BÁO

Nói hay đừng

Người Annam mình đã nổi tiếng là biết bắt chước giỏi (bắt chước thôi). Có nên thêm vào cái nết tốt ấy một cái giỏi nữa không, cái giỏi lấy của người nghiễm nhiên là của mình ?

Nhiều nhà văn thấy tác phẩm của người khác hay hay — nhất là của các nhà văn Pháp — đã không ngần ngại gì lấy phăng làm tác phẩm của mình, lẽ tất nhiên dịch ra tiếng ta và sửa đổi một vài chỗ. Kẻ rụt rè thì lấy một vài đoạn, kẻ mạnh bạo không cần ai, nhất là không cần mình, thì lấy cả toàn tác phẩm. Nhưng cái giỏi thì cũng như nhau.

Rồi đến các nhà viết báo. Họ cũng không kém ngần ngại chút gì. Tôi thường thấy một tờ tuần báo trong Nam, mỗi kỳ có đăng một cái tranh lớn khôi hài về chính trị ở ngoài bìa. Bức tranh đó chỉ là phóng to ra một bức họa của các tờ báo Pháp, nhất là tờ *Marianne*, có khi để nguyên nét, có khi nhà họa sĩ ký tên ở dưới đã điểm xuyết thêm thắt vào ; lời chú thích bức họa cũng hoặc dịch nguyên văn câu chú thích Pháp, hoặc đổi khác hẳn đi, (nhưng mà tồi hơn).

Lại một tờ tuần báo ngoài này thỉnh thoảng có đăng một mục tranh khôi hài. Trước thì còn đề là « nụ cười nước ngoài » ; sau dần chỉ còn là « nụ cười », của tờ báo ấy, tất nhiên. Các tranh vẽ toàn là tranh ở các báo Pháp, vẫn phần nhiều ở *Marianne*. Nhưng họ đã nghiễm nhiên nhận là tranh vẽ của mình rồi, và rất quên không chú thích tranh lấy ở đâu. Những câu khôi hài thỉnh thoảng cũng đổi khác đi, nhưng cũng như trên kia, tồi hơn và nhạt nhẽo hơn.

●

Một độ, trên tờ báo này, chúng tôi đã phải lên tiếng phản nàn về nhiều bạn đồng nghiệp khác, đã cho chúng tôi cái vinh dự là trích bài của *Ngày Nay* luôn luôn, nhất là những bài ở mục Trông Tìm và Lượm Lặt — nhưng mà lại quên

nhãng đến nỗi không mấy khi đề hai chữ *Ngày Nay* ở dưới ; hay có đề, lại kín đáo quá, chỉ bằng hai chữ *N. N.* nhỏ tí.

Ấy thế mà các bạn quý hóa kia vẫn vô tình như thường. Gần đây, một tờ tuần báo trong Nam—mà chúng tôi có nhã ý không gọi tên — đã đăng một bài dài của chúng tôi ở mục Trông Tìm. Trong cái mào đầu quan trọng, tờ báo ấy đã nói đến « một bạn đồng nghiệp đã trích dịch ở một tờ tuần báo Pháp » Bạn đồng nghiệp ấy là *Ngày Nay* vậy. Nhưng rồi tờ báo ấy đăng nguyên văn bài của chúng tôi, mà không ký tên hay chú thích gì cả. Bạn đồng nghiệp còn nhũn nhặn quá : giá bạn ký phăng ngay tên một người trong tòa soạn của báo có phải tiện hơn không ?

Chơi xuân kẻo hết xuân đi

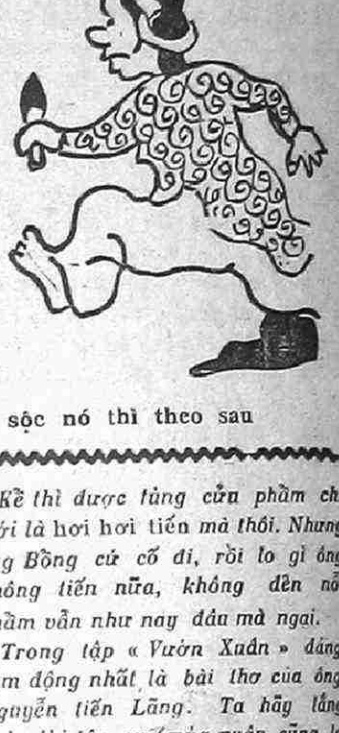

Gái già sồng sộc nó thì theo sau

Chắc có nhiều bạn đọc sẽ hỏi : tại sao thế nhỉ ? Làm sao lại có những sự thế nhỉ ?

Chúng tôi cũng chịu không biết trả lời tại làm sao. Chỉ nhân những việc đó, chúng tôi bỗng nảy ra một ý kiến rất thần tình này : là xuất bản một tờ báo mà không cần phải mượn ai viết cả, (Đã có những tờ báo của một ông chủ nhà in không cần đến tòa soạn, chủ bút hay trợ bút : báo ông chỉ đăng những bài gửi đến). Chúng ta chỉ việc xem trong các báo ngoại quốc và trong nước, có bài gì khá là đăng luôn vào báo, dưới ký một cái tên bịa đặt. Ấy thế là sổ báo xong, mà lại hay nữa ! Và cái lợi nhất là khỏi tốn tiền.

Chúng tôi chưa cho xuất bản tờ báo tài tình ấy là vì còn chưa nghĩ được cái tên báo cho thích hợp. Xin các bạn đồng nghiệp quý hóa nói trên kia chịu khó nghĩ dùm.

Thiện Sĩ

●

Đọc và Đọc

Tờ báo *Đọc* là tờ báo rất đáng đọc, nhất là *Đọc Mùa Xuân*. Vì mùa xuân là mùa « Xuân thủ đàm ân », mà ông Nguyễn văn La, sáng lập và chủ nhiệm báo đó lại vừa mới được hàm *Hàn lâm dãi chiếu*.

Trước hết, ta hãy nghe thổ thẻ lời tâm sự của tờ báo ấy, thật là những lời chí thành và tha thiết :

— *Thật, xin tổ tiên (1) chứng giám lòng thành, Đọc không phải là cơ quan riêng của quan Thống sứ Yves Châtel, mà cũng chẳng phải là tờ báo có tiền trợ cấp của chính phủ bảo hộ... Sở dĩ Đọc hay săn sóc đến công việc của quan Thống sứ đã làm nên ích lợi cho xứ này. Là để ngài biết đến dân ta cũng không phải là một dân tộc vô ơn mà thôi...*

Mà lẽ cố nhiên, người không quên ơn là ông hàn chủ nhiệm Nguyễn văn La chứ còn ai nữa.

●

Sau lời thành thực của ông chủ nhiệm bây giờ chúng ta lại nghe những lời thành thực của ông trợ bút Mân châu Nguyễn mạnh Bồng :

— « *Trước đỉnh hương trầm, chứa chan hi vọng, thành thực nguyện cầu, chúng ta cũng xin tiên tổ (lại tiên tổ!) chứng minh mà run rủi cho con cháu được vui chân dẫn bước lên đường hạnh phúc do thầy Lang Xa chỉ lối cho ta ...* »

Những lời trên đây thật cũng chí thành, chẳng kém gì những lời chí thành của ông chủ nhiệm ; nhưng vì ông Mân châu chỉ là trợ bút, nên lòng chí thành ấy chỉ đưa ông ; đến có hàm *tùng cửu phẩm văn giai*. thật là đáng tiếc ! đáng tiếc !

Ta đã xem lòng chí thành của ông chủ nhiệm và ông trợ bút rồi. Giờ đến lòng chí thành của các bạn *Đọc*.

— *Đọc đã nhận được những lá thư thân yêu của bạn Đọc, những lá thư ấy là của lý trưởng, chánh hội, dân cày và anh em thợ thuyền, cả đến nhà vua và Hoàng hậu cũng có. Phần nhiều đều tán thưởng những bài của chúng tôi, nhất là những bài viết rõ, kể rõ về chương trình của quan thống sứ Châtel, vân vân.*

Các bạn của *Đọc* hẳn phải cảm ơn ông chủ nhiệm tờ báo đó đã không quên nói đến mình một cách cặn kẽ và chu đáo thế ; nhưng dưới hàm tùng cửu phẩm tôi e không còn có hàm gì.

Thiện Sĩ

ĐIỂM VĂN

Thấy các báo xuất bản số mùa xuân, ông cựu mới Mân-châu Nguyễn mạnh Bồng, văn sĩ kiêm thầy lang, cũng xuất bản một «tập văn xuân chơi Tết », nhan đề là « Vườn Xuân ».

Trong cuốn văn đó, ngoài những cách tài tình như giữ cho vợ khỏi ngoại tình, làm phép cho nhân tình đến chỗ mình ở được, thử xem vợ có ngoại tình không, vân vân, toàn

là những bí thuật lạ. Ông Mân Châu lại còn đăng cả những văn thơ nữa : văn thơ của ông ta, (ông Bồng cũng là thi sĩ), của Cuồng Sĩ và cả của ông Hàn Thu Nguyễn tiến Lãng.

Ông Bồng có sản xuất bốn câu tuyệt tác này :

... Báo lại đua nhau xuất bản ra,
Chết đi còn sống độ năm ba,
Chỉ là phần lượng hơi hơi tiến,
Phẩm vẫn như xưa mãi thế à.

(Năm mới tức cảnh)

Kể thì được tùng cửu phẩm chỉ mới là hơi hơi tiến mà thôi. Nhưng ông Bồng cứ cố đi, rồi to gì ông không tiến nữa, không đến nỗi phẩm vẫn như nay đâu mà ngại.

Trong tập « Vườn Xuân » đáng cảm động nhất là bài thơ của ông Nguyễn tiến Lãng. Ta hãy lắng nghe lời tâm sự (mùa xuân cũng là mùa tâm sự nữa) của con ve sầu ấy :

... Chẳng tài mà cũng như tài
Đã đeo lấy chữ (1) ra đời phải đua.
Văn vương còn một đường tơ,
Thôi thôi tránh nợ cũng chưa được nào !

Bút nghiên nền nếp thanh tao,
Văn chương mê mải, năm chầu mơ màng.

Độc giả chúng ta cũng thành ra mơ màng. Nghe nữa đi :

Tài hoa tô điểm non sông,
Gương xưa treo đó mà lòng thẹn riêng.

Ông Nguyễn tiến Lãng thẹn ? Đó là một sự lạ chúng ta không ngờ. Bởi ông thẹn nên rồi ông nức nở lên :

Sao cho tỏ mặt anh hào,
Nước non há dễ ôm sầu (2) mãi ư ?

A ha ha ! Anh hào tỏ mặt, nền nếp con nhà ; nợ áo cơm phải báo, vang danh vọng phải đền, thế cho nên :

Chẳng bấy giờ là bao giờ... ?
Hãy đem gan óc đền bù nước non !

Bởi vậy ông mới vô Kinh vậy. Và từ bấy đến giờ, gan óc ông đáng cũng đã nhiều rồi.

Ông than thở :

Áo mũ cân đai lỗng đến người
Làm trai âu gánh nợ tài trai,
Lâu đài thành quách còn nguyên đó,
Một tấm lòng son ngỏ với ai ?

— Chúng ta đỡ cầm được nước mắt. Vì ông gánh nặng, nên bây giờ lưng ông đã quá còng. Nhưng lại được cái mềm rẻo. Thôi thì cái nợ bút nghiên kia, cũng đủ an ủi ông Lãng của chúng ta.

TÂN-LANG

1) Tác giả chú thích
2) Chớ không phải ôm sầu

CHỢ PHIÊN ÁNH SÁNG

Nan tre phất giấy hồ

PHẢI, chợ phiên Ánh Sáng chỉ có thể đúng như lời một vài tờ báo hằng ngày rêu rao.

Nhưng chỉ có thế mà chợ phiên Ánh Sáng đã kéo hết bà con Hà-thành nô nức tới xem, cũng đúng như lời tức tối của một vài tờ báo hằng ngày.

Vậy thì vì bà con Hà-thành quá thiên cảm với đoàn Ánh Sáng mà nô nức đến dự chợ phiên ?

Hay vì với nan tre và giấy, hồ, đoàn Ánh Sáng đã dựng nên một công trình mỹ thuật đáng được bà con Hà-thành tán thưởng ?

Đối với con mắt tục ưa thích những sự huênh hoang thì muốn đẹp tất phải sang, tất phải phô bày những vật quý giá, như vàng, bạc, ngọc, ngà chẳng hạn. Họ còn biết thế nào là « nét » nhịp nhàng, là « màu » cân đối. Bắt họ hiểu rằng chính màu xanh, màu hồng, màu vàng, màu trắng của những con giống và các đèn lồng, đèn xếp toàn làm bằng nan tre phất giấy, hòa hợp với màu lá cây thiên nhiên trong ánh đèn điện rực rỡ đã gây nên một cảnh thần tiên lộng lẫy và êm đềm và thân mật, bắt họ hiểu thế thì thà đừng làm gì hết.

Bây này, họ sắp nhắm mắt kêu rằng : « Chúng nó lại tâng bốc lẫn nhau ! » Kể thì sự tức tối, lòng ghen tài đã bắt họ nhắm nghiền mắt từ lâu rồi, để khi bước vào chợ phiên Ánh Sáng khỏi phải nhìn thấy những nét thanh thanh của cành đào, những nét mong manh của hoa đào ăn nhịp với những đèn xếp và in bật lên cái nền đậm sắc phía sau : cái động kết lá xen lẫn với những tảng đá giả bằng giấy vẽ.

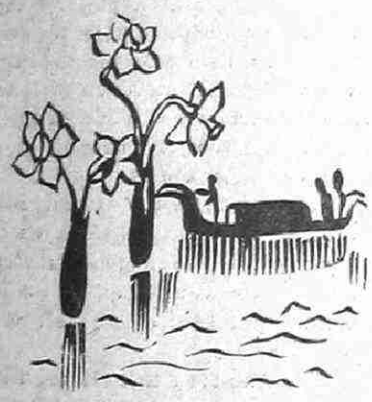

Còn nói chi đến cảnh hồ Gươm với họ ! Chỉ trông thấy hoa giấy và thuyền dán giấy họ đã khinh bỉ bước qua rồi !

Mà nào giống Annam mình có phải là một giống ưa huênh hoang, sinh lòe loẹt, thích sang dởm cho cam !

Một câu chuyện cổ tích « bánh chưng bánh dầy » đủ chứng thực điều đó : cụ tổ Hùng Vương của chúng ta đã biết đặt cái bánh chưng bánh dầy ở trên những món sơn hào hải vị bày la liệt trong đĩa ngọc mâm vàng. Không phải là cụ tổ chúng ta không quý vàng ngọc cùng sơn hào hải vị. Nhưng có vàng ngọc và sơn hào hải vị mà người ta chỉ bày ra được một bàn tiệc lộn xộn thì sao bằng với màu xanh và hình vuông của bánh chưng, màu trắng và hình tròn của bánh dầy, màu hồng và hình chữ thập của giấy lạt người ta hòa hợp bài trí nên một cảnh hình sắc nhịp nhàng ! Ấy là chưa kể đến cái vị thanh thú của hai thứ bánh.

Nếu bọn kia sống vào thời Hùng-vương thì chắc họ đã kêu : « Tưởng thần thánh gì, ngờ đâu toàn gạo đỏ với lá giong ! »

Thứ sáu.

Sáu giờ chiều. Bài Marseillaise báo cho người ta biết rằng ông toàn quyền Brévié đã tới. Ông thống sứ Châtel đến trước vội cùng nhân viên đoàn Ánh Sáng ra đón tiếp.

Anh Bình và anh Chương đưa hai ông thủ hiến đến gian đánh Còn. Nói ngay rằng chẳng có gian gì rào, chỉ có một cái cột cao vời ở ngọn một cái khung vuông phất giấy xanh (lại giấy !) và một cái bàn trên bày la liệt những quả còn khâu bằng vải ngũ sắc.

Anh Bình giảng nghĩa cách đánh còn và luôn thể biểu diễn cho hai vị thủ hiến coi. Nhưng vì lần đầu tiên trong đời, anh mó tới quả còn nên ném sai đến vài chục thước. Anh Chương lanh chanh khoe tài nhưng quả còn lên thấp quá, cái đó chỉ vì anh đã dại dột đứng ngay trên mặt đất mà ném.

Qua mấy gian hàng bán confettis, bắn súng và quay số, các ngài thủ hiến tới gian hàng cao lâu. Và các ngài dừng lại đấy để thưởng thức mấy món nem, chả và bánh ngọt do tay khéo léo của hai chị Nguyễn đình Hoàng và Nguyễn tường Long làm ra. Các ngài tấm tắc khen ngon mãi.

●

Nhưng mùi pháo xử sở đốt ngay ở cửa cao lâu thì không được thơm tho lắm.

Mà nó lại có kết quả tai hại nữa là đã đem mưa tới. Vì nghe thấy tiếng nổ mây tưởng là sấm liền buông mưa xuống.

Các đèn xếp tha hồ nhão nhoét. Anh Tô ngọc Vân, nhà bài trí cảnh chợ phiên chắp hai tay sau lưng đi bách bộ và ngửa mặt lên trời ngâm nga :

— Vũ vô kiềm tỏa năng lưu khách

Phiền một nỗi khách đến dự chỉ mới lưa thưa, dù có lưu lại cũng chẳng được bao. Mà vì thế cái quỹ chợ phiên cũng chẳng lưu được mấy tỷ tiền.

Anh Hòe cười chảy nước mắt, (không phải nước mưa đâu) đến vỗ vai anh Vân và tán rằng :

— Mưa lưu khách là lưu họ ở lại nhà họ đó thôi.

Không muốn đau lòng đứng ngắm một cảnh tang thương, tôi bỏ ra về.

Đến hồ, tôi lưu luyến đứng lại ngắm cảnh bồng lai bồng bềnh nổi trên mặt nước phản chiếu ánh đèn ngũ sắc, và như vừa hiện lên trong ánh sương vàng buổi sớm.

Sừng sững, các bông hoa thủy tiên khổng lồ đứng dầm mưa mong đợi khách chơi hồ.

●

Thứ bảy

Sáng sớm, tôi vội vàng trở lại chợ phiên, để xem dấu vết tàn phá của trận mưa phùn đêm hôm trước. Trên hồ chỉ một vài bông hoa thủy tiên rã cánh. Trong vườn ô-tô chỉ đèn xếp là đúm dó. Còn cái động thì không chút suy suyển.

Người tôi gặp đầu tiên là anh Tô ngọc Vân. Anh cười nói :

— Đó anh coi, có đến nỗi nào như báo *Trung Bắc* mỉa mai đâu. Tôi cho cú mưa luôn ba hôm, cái công trình bằng giấy của tôi cũng còn y nguyên.

Đáp lại lời anh, anh Đào trong máy truyền thanh lên tiếng :

— Xin các anh các chị trong đoàn làm việc chợ phiên giữ gìn cẩn thận cho, các con giống và các đèn lồng đèn xếp hiện còn đẫm nước mưa, chỉ sẽ đụng vào là rách bung ra đấy.

Tôi mỉm cười nhìn anh Vân :

— Thế thì cái công trình bằng giấy của anh cũng không lấy gì làm kiên cố cho lắm.

Thấy anh Vân buồn rầu, tôi vớt vát tiếp luôn :

— Nhưng nhờ trận mưa xuân, vườn đào của anh thêm tươi tốt bội phần.

●

Tạnh ráo đã bắt đầu đưa nam thanh nữ tú đến chợ phiên. Gian đánh còn, gian bắn súng, gian thi ngựa, gian ném cóc, và nhất là gian cao lâu lúc nào cũng đông nghịt những người.

Về chiều tối, người ta phải chen nhau mới đi lại được. Chữ « chợ chiều » thực chẳng còn đúng nữa.

●

Các nhân viên đoàn Ánh-sáng lúc bấy giờ mặt anh nào chị nấy tươi như hoa cả, chả bù với tối hôm trước. Và họ càng hăng hái làm việc. Hoặc nhanh nhẹn đi gắn hoa và dấu hiệu Ánh-sáng, hoặc đi bán phiếu Tombola Ánh-sáng, hoặc oang oang mời khách vào các gian hàng.

Chị Hoàng và chị Long, giọng oanh thỏ thẻ thì đã có ống truyền thanh thay, và luôn luôn lên tiếng để quảng cáo cho những chiếc nem chiếc chả không lồ « ăn tám ngày hãy còn no ». May mà người ta biết rằng đó chỉ là lời khoác lác, nếu không, còn ai dám ăn nem chả để mắc bệnh dạ dày nữa !

●

Hồi bốn giờ đã có cuộc bơi trải (périssoire) ở hồ. Người Pháp đến xem đông lắm, nhưng chỉ đến xem ông Simart biểu diễn suông mấy.

TẢN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIẾU

417 Route Bạch-Mai — Hanoi

Từ sang xuân Kỷ-Mão : Việc diễn-giảng Quốc-văn và Hán-văn, đều đổi ra thể-cách hàm-thụ (par correspondance).

Mỗi tháng, mỗi việc gửi bài đi 4 kỳ, bằng giấy in hai mặt. Tiền phí định mỗi việc mỗi tháng là 2p.00. Thêm 4 cái tem thư (0p.06) gửi ngoài trước cho.— Riêng các bạn nam, nữ học-sinh, tiền phí bài giảng, xin tính 1p.20.— Sau kỳ gửi thứ hai, ngài nào nhận bài rồi, xin gửi tiền phi về cho, được tiện đối với ấn-quán, đa tạ.

Các ngài ở luôn tại Hanoi, muốn hỏi thêm ý nghĩa gì, việc quốc-văn, xin cứ *sáng thứ năm* ; việc Hán-văn, xin cứ *chiều thứ bảy*, tôi sẵn có tại nhà để thừa tiếp. Ngài nào ở xa, muốn hỏi, xin cứ viết thư.

Ngày *thứ năm*, 2 Mars 1939 : Việc quốc-văn đã ra bài số 1 ; ngày thứ bảy, 4 Mars, việc Hán-văn đã ra bài số 1. Tự sau, lấy thế làm thường.

Kinh Bạch

Cuộc biểu diễn suông không có, vì tới phút cuối cùng, ông đốc lý mời không cho phép, lấy cớ rằng hồ nông quá. Nhưng không sao, ông Simart không biểu diễn được, thì ông đứng ra hiệu cho các trải bắt đầu chạy. Đằng nào cũng thế.

Thi xong đã lâu và đèn điện đã sáng rực cảnh bồng lai mà nhiều bà con Pháp còn hỏi : « Đã biểu diễn suông máy chưa ? » Làm mình cứ phải nói xin lỗi mãi.

— Thế bao giờ thì périssoires ?

— Thưa bà, vừa thi xong rồi.

Thì ra người ta chỉ để ý đến suông máy mà không nhìn thấy trải. Rõ uổng cho anh Đạo quá ! Anh là đại biểu hội Bơi lội Vinh yên về dự thi, và đã chiếm giải nhì, sau một hội viên của hội Septo Hanoi.

Nhiều ngài có vẻ giận dữ vì đã bỏ ra năm xu lấy vé để xem biểu diễn suông máy mà không được xem. Để bù lại, tôi mời các ngài xuống thuyền rồng kết hoa đi chơi cảnh bồng lai. Nhưng có ngài yên lặng quay đi, có ngài thản mật trả lời :

— Merci, je ne veux pas me faire gondoler.

Tôi thầm đáp lại :

— Vậy xin mời các ngài lên « tầu bay » !

Đôi bên thực đã hiểu nhau.

●

Vì vắng khách chơi thuyền, tôi quay vào trong chợ phiên. Đông không len được. Đủ các thứ tiếng, tiếng người, tiếng đĩa hát, tiếng nói trong máy truyền thanh trộn lẫn với tiếng cười đùa không ngớt.

Sự trộn màu có vẻ mỹ thuật và nhịp nhàng hơn. Điều đó (lại cho nhau đi tầu bay !) là nhờ ở tài bài trí của anh Tô-ngọc-Vân. Trong cái cảnh vườn đào đèn xếp của anh, các màu áo của các thiếu nữ nổi bật hẳn lên. Có lẽ biết thế nên các bà các cô đến mỗi lúc một thêm đông.

●

Máy truyền thanh tán :

— Các bạn đã bao giờ bực tức về cái nỗi phải đi thuê nhà chưa ? Nếu đã thì các bạn hãy bỏ ra ba hào, chỉ ba hào thôi, mà mua một vé Tombola Ánh Sáng, bạn sẽ có hy vọng được một cái nhà...

Tán vọng thế mà nhiều người chạy choáng đi hỏi mua Tombola Ánh Sáng, nghĩa là người bán Tombola chạy choáng đến họ. Có khi hai, ba người bán tranh nhau, đùa bỡn cướp khách của nhau, gọi nhau là xe con thỏ, xe con ngựa một cách chẳng nể nang chút nào.

●

Trong lúc người ta lo sợ lại mưa như tối hôm trước, thì mỉa mai quá ! lửa phảo tháng thiên bốc lên trên nóc động. Nhân viên đoàn Ánh Sáng chạy cuống đi tìm vòi rồng. Chợ phiên huyên náo. Nhưng chỉ mười phút sau lửa đã bị giập tắt, và để lại một cái động vỡ, trống thiên. Người ta khôi hài bảo nhau :

— Phá lấy lối lên trời ?

— Không, trời tò mò muốn ngó xem người ta làm gì trong động đấy.

Có người lại ngờ rằng đoàn Ánh Sáng vờ đốt để làm quảng cáo, vì người ấy thấy từ lúc có hỏa tai, dân Hà thành kéo vào chợ phiên

càng đông hơn trước, tuy trước đã đông lắm rồi.

●

Tối hôm nay cảnh Hoàn Kiếm cũng náo nhiệt chẳng kém vườn ô tô, có phần hơn nữa. Chỉ phiền một nỗi tiền thu được thì không bằng. Vì toàn những người đứng xem mà rất ít người thuê thuyền.

Nhưng không hề gì, nhiều người nhìn suông mãi cảnh bồng lai mà không được hưởng thú bồng lai rút cục rồi cũng đến bỏ ra một hào lấy vé vào chợ phiên vậy. Bảo rằng cảnh hồ Hoàn Kiếm kéo khách vào chợ phiên thực không ngoa ngoắt chút nào. (Nói thế để an ủi anh Lưu văn Sin đã đem hết tài mỹ thuật ra bài trí cảnh bồng lai).

●

Bốn người Nhật đến thuê thuyền hoa. Vì mũi và lái thuyền cao quá vướng cành cây nên thuyền đem vào bợi khó. Một người Nhật mỉa mai :

— Cái gì ở Đông-dương làm cũng chậm.

Người giữ việc cho thuê thuyền trả lời :

— Cái gì ở Nhật làm cũng mau chóng. Thì dụ trận Trung Nhật đã kéo dài gần hai năm rồi và còn kéo dài không biết đến bao giờ.

●

Chủ nhật

Đặc sắc nhất có cuộc biểu diễn võ tàu, và quyền Anh và cuộc thi xe hoa.

Năm cặp võ sĩ đã âu yếm đấm nhau trước một đám khán giả lơ thơ, vì cuộc biểu diễn nhằm vào giờ bữa cơm sáng. Nhưng không vì thế mà quả đấm kém đau.

Trong đám võ sĩ, theo lời máy truyền thanh, có một « taylor », một « thi sĩ », một « con ruồi », một « hạt tiêu », một gì nữa ? Còn võ sĩ ? Vẫn có võ sĩ đấy chứ ?

●

Chiếc xe hoa đẹp nhất là chiếc xe của trường Bảo hộ. Điều đó cũng dễ hiểu, xe đó được hội đồng chấm giải nhất.

Nhưng người hài trí cái xe ấy, rồi không khéo sẽ thành một ông thủy tổ một đạo phật cải lương : một đạo phật êm đềm và... đầy đủ. Bọn tu hành vừa trai vừa gái được họp nhau dưới bóng từ bi mà đàn hát thì ai chả muốn thế phật đi tu. Vậy nếu đạo ấy mà thành lập thì thế nào cũng sẽ phát đạt.

Thứ nhì đến xe « con phượng » của báo Xử sở. Anh Bính, chủ bút báo ấy, hậm hực bảo tôi : « Vì con phượng thiếu đuôi nên phải thụt xuống thứ nhì ». Rõ khờ, sao không cắm tạm đuôi gà thay vào nếu không làm kịp đuôi phượng !

Rồi đến xe « Ánh Sáng » và xe « truyền bá quốc ngữ » cùng thứ ba. Chúng hai anh chị nắm tay nhau đứng ngang hàng để ra sức trừ hai cái nạn sâu xa của nòi giống Việt Nam : nạn thất học và nạn nhà cửa thiếu ánh sáng.

Số người vào trong vườn hoa Paul Bert xem « cũng » đông, nhưng không thấm vào đâu với số người đứng ngoài vườn hoa. Một sự dĩ nhiên : Vào vườn hoa mất một hào, còn đứng ngoài không mất đồng nào.

Vì thế, máy truyền thanh tha thiết mời chào :

— Xin các ông các bà quá bộ vào trong vườn hoa đứng xem vừa rộng rãi vừa dễ nhìn.

Tan cuộc thi xe hoa, người ta lũ kéo nhau về chợ phiên để trả hai hào (chứ không phải một nữa) vào xem « voi nan, cóc giấy » như lời *Việt báo* mỉa mai.

Việt báo chỉ quên một điều là ngoài voi nan, cóc giấy ra, còn có những người giàu lòng nhân đạo đến dự chợ phiên vì yêu tổn chỉ và mục đích Ánh Sáng ; còn có những người thanh lịch đến dự chợ phiên để tận thưởng một công cuộc bài trí mỹ-thuật trong một bầu không-khí thực « chợ phiên » khác hẳn mọi lần trước người ta chỉ họp nhau để bê tha đánh bạc, chứ không phải để vui đùa nhã nhặn.

NHỊ LINH

◆

KHIÊU VŨ

(trong phủ Thống-sứ)

Sau cùng, hai ông Lê Thăng, Tôn-thất Bình và hai con voi giấy đứng sừng sững hai bên lối vào.

Trong dinh tươi thắm hoa lá, mọi người đang có vẻ chờ ông, bà Toàn quyền.

Nhiều con mắt đi soi mói, lục lọi biệt thự ông Thống mà nó mới thấy lần đầu. Nhiều dáng điệu nghiêm nghị trong bộ áo đen, như lơ đãng đứng sát cạnh ông Thống sứ.

●

Ông bà Brévié tới, bài Marseillaise hùng hồn khua mấy phòng khách từ nẫy ít nói, ít ồn.

Người ta rộn rịp, tới tấp. Cười động, sâm banh nổ, cốc chạm nhau, át cả điệu du dương của âm nhạc tản vào ánh sáng và khói thuốc lá.

Mấy tiếng động rung rinh, một đ..àn trẻ em Pháp, Nam tiến vào. Quay tít dưới bộ áo rực rỡ, phía trong không khí những nét nhẹ nhàng, mềm mại, ăn nhịp với đàn.

Rồi tiếp theo một tốp thiếu nữ, vừa vào phòng vừa khiêu vũ; tà áo tung tròn như hoa linh động ngoài gió. Những cổ tay nõn nà, ngón mắt, chụm lại, xòe ra.

Hai đoàn ca vũ vừa đi khỏi, mấy ngài khán giả đang hả hê xuýt xoa, khen lấy khen để rằng mất hai đồng bạc tiền cửa cũng đáng, thì anh T. giật tay tôi kêu : « Thôi chết rồi ! Tiên Ánh-sáng »

Tiên Ánh Sáng thật ! Không biết ở đâu mà hiện ra lắm thế. Mỗi tiên lại mang theo cái ống bơ trên mặt có một khe, đút lọt cả hào và giấy bạc !

TÔ-TỬ

(Xem tiếp trang 18)

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lũm thịt,
Son trăm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô.
Sửa bằng máy điện và thuốc, hỏi tại
MY VIÊN AMY 26, PHỐ HÀNG THAN, HANOI
Sửa điện cho người đẹp hơn lên : da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sẵn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ dúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage, v.v...

TƯ CÁCH NHÀ PHÊ-BÌNH

Tờ tuần báo Marianne vừa mới mở một cuộc điều tra lớn trong các nhà phê bình văn chương bên Pháp, để hỏi xem một nhà phê bình cần phải có những tư cách gì cốt yếu, những đức tính gì hiếm có và quý báu nhất mà một nhà phê bình có thể lấy làm vinh dự — với những khó khăn gì nhà phê bình thường gặp phải trong công việc của mình.

Chúng tôi trích dịch dưới đây những câu trả lời quan hệ nhất của một vài nhà phê bình có tiếng.

THẠCH LAM

Edmond Jaloux

(ở Hàn-lâm-viện)

... Sự phê bình sẽ có nhiệm vụ khác nhau, tùy theo ở xa hay gần hai đầu này : một là lối phê bình độc đoán của thế kỷ XVIII, mà gần đây Brunetière đã tiêu biểu ; hai là lối phê bình cá tính, của người ưa thưởng thức, mà Jules Lemaître đã dùng.

Về phần tôi, tôi hết sức tránh xa hai lối đó. Nhà phê bình, theo ý tôi, phải tìm tòi để không những đánh giá một cuốn sách, mà còn phải biết xem đến chừng nào nhà văn đã tự giải bày trong đó, đến chừng nào tác giả đã dùng được những cái có thể và những tài năng của mình.

Nếu là một tác giả có tiếng, có địa vị, công việc của nhà phê bình tất nhiên là ít quan hệ và dễ dàng hơn. Sự phê bình sẽ đặc biệt ích lợi, và cùng một lúc, đáng chú ý hơn, khi nhà phê bình đứng trước tác phẩm của một nhà văn mới.

Nhiệm vụ nhà phê bình lúc ấy là phải vừa dẫn đường cho công chúng bằng cách soi sáng tác phẩm đó, khiến công chúng hiểu rõ cái ý nghĩa, — lại vừa chỉ lối cho chính nhà văn nữa, giúp đỡ nhà văn dùng đúng hơn cái tài năng của mình, ngăn cản nhà văn khỏi đi nhầm đường, khuyến khích nhà văn nên theo con đường nào, và đôi khi bày tỏ cho nhà văn rõ cái gì hiềm tàng trong người mà chính nhà văn không biết hay không thấy rõ, nhưng mà nhà phê bình đã thấy.

Và nhà phê bình giúp vào để gây nên cái dư luận đầu tiên đối với nhà văn đó, cái dư luận sẽ giữ giá trị cho đến một bước khác trong sự nghiệp họ.

Về sau, nhà phê bình còn ký nhận và định giá sự tiến bộ, những sự thay đổi về tài năng của nhà văn mà những tác phẩm sau này có thể trình bày, và nhà phê bình vẫn cứ giữ cái nhiệm vụ một người dẫn đường bên cạnh nhà văn ấy.

... Khó nhất cho một nhà phê bình là vẫn giữ được cái tâm hồn mới mẻ, một thứ ngây thơ, khó mà giữ được khi người ta đã đọc hàng nghìn tác phẩm. Một điều khó nữa, là biết nhận xét, trong bao nhiêu tác phẩm sản xuất, những tác phẩm nào sẽ lưu danh lại cho hậu thế, biết làm một công việc gạn lọc chặt chẽ, và định cho mỗi tác phẩm mà sự lưu truyền đã chắc chắn, cái thứ hạng mà tương lai sẽ dành cho.

Một sự khó khăn khác nhà phê bình nào cũng gặp phải là không vì tình bè bạn hay cảm tình mà trở nên rộng lượng. Có một sự nguy hiểm nữa mà chúng ta cần phải tránh, là khi mà chúng ta đã tự vị quá một vài người, và để cho cán cân được thăng bằng, để khỏi mang tiếng là tâng bốc, chúng ta không dám nghiêm nghị, hay có khi bất công nữa, đối với những người mà không có lẽ gì khiến chúng ta phải kiêng nể.

◆

André Billy

... Nhà phê bình phải có nhiều đức tính — Trước hết phải có cái khiếu biết thưởng thức, tựa như người biết nếm rượu vậy... Nhà phê bình tất nhiên phải có một cái học thức văn chương rộng rãi để khỏi bị những cái giả mới lừa dối, phải có cái tinh thần mở rộng và có cảm tình.

Không ai cấm nhà phê bình được bày tỏ những cái thích riêng của mình, nhưng đến lúc cần, nhà phê bình phải biết đặt mình vào tâm trạng của một người thích cái gì mình không thích (hoặc trái lại), cũng như một người đóng trò phải hiểu biết những lý luận của các vai xa hẳn tâm hồn mình.

Tôi lại tưởng, trước một tác phẩm quan hệ, sự phê bình phải trở nên một cuộc tranh luận, một cuộc tranh luận mà nhà phê bình cần phải làm cho hoạt động, và bí thiết.

Nhà phê bình chỉ thành công được, khi chính mình là tiểu thuyết gia của đời tinh thần, nhà phê bình cũng có một phần những biệt tài của một nhà viết tiểu thuyết. Thế nghĩa là, nói một cách khác, nhà phê bình cần phải là một nghệ sĩ, nếu không thì chỉ làm được một công việc thêm thắt thôi..

◆

André Thérive

.. Có hai đức tính mà tôi muốn đặc biệt kể đến : phục sự tinh thần trước hết ; nhà phê bình phải hết sức bênh vực những quyền lợi của lẽ phải, của sự sáng sủa.

Và thứ nhì, lòng nhiệt thành, sự nhiệt thành thần bí. Tôi không thể tưởng được người ta có thể đảm nhận cái công việc bắt buộc ta phải đọc hàng năm từng đống sách ấy, nếu không được hứng khởi bởi cái ý muốn tìm ra những tài năng mới.

Một đức tính nữa đáng cho nhà phê bình ao ước, và rất hiếm, là sự vô tư hoàn toàn. Tôi muốn nói một vô tư về cả các địa hạt tôn giáo, xã hội hay chính trị. Tôi tưởng rằng sự vô tư hoàn toàn ấy không có được, chỉ là lý tưởng.

◆

André Rousseaux

.. Sự thiếu « tha thiết » ở bên ta rất đáng phàn nàn. Cái nguy cho nhà phê-bình là ở sự khô khan gây nên, trong cái công việc lạnh lẽo dùng lý luận để diễn giải một tác phẩm, bởi cái sợ phải chứng thực những lời phẩm bình của mình. Ở đấy, nhà phê bình phải tránh cho khỏi cái uyên bác rờm và sự khuôn phép sáo. Cái đang khen của nhà phê bình là đem đến cho sự phê bình một tác phẩm cái lòng nhiệt liệt của sự ưng ý hay ác cảm, làm cho sự phê bình trở nên thi vị trong một vài phần.

Một cái đáng khen nữa, và theo ý tôi cũng quan hệ, là ở tư cách biết tìm cái chân lý của một tác phẩm, bởi vì đó là một nhiệm vụ chính của nhà phê bình...

(Marianne)

(Kỳ sau đăng hết)

THƠ ĐƯỜNG

Tự khuyến

Ức tích cơ bần ứng cử niên,
Thoát y điếm tửu Khúc-giang biên.
Thập thiên nhất đầu do xa ấm,
Hà hoàng quan-cung bất phí tiền.

BẠCH CƯ-DỊ

•

THƠ DỊCH

Tự khuyên mình

Nhớ xưa nghèo túng lúc khoa thi,
Bến Khúc thèm men, cố áo đi.
Đấu rượu muốn đồng quen uống đất
Nữa chi lộc nước mãi tiều chi !

TẢN-ĐÀ

■

Quan san nguyệt

Minh nguyệt xuất Thiên-san,
Thương mang vân hải-san.
Trường-phong kỳ vạn lý,
Xuy bướng Ngọc-môn-quan.
Hán hạ Bạch-đăng đạo,
Do lai chinh-chiến địa,
Bất kiến hữu nhân hoàn,
Thú khách vọng biên sắc,
Tư qui đa khổ nhan,
Cao lâu đương thử giạ,
Thán tức vị ưng nhàn,

BẠCH CƯ-DỊ

•

THƠ DỊCH

Trăng quan san

Vừng trăng ra núi Thiên-san
Mênh mang nước bể mây ngàn sáng soi.
Gió đâu muốn dặm chạy dài,
Thổi đưa trăng sáng ra ngoài Ngọc-môn
Bạch-đăng quân Hán đóng đồn
Vượng kia Thanh-hải rộm luôn mắt Hồ.
Từ xưa bao kẻ chinh phu,
Đã ra dặt chiến, về ru mấy người!
Buồn trông cảnh sắc bên trời,
Giục lòng khách thú nhớ nơi quê nhà.
Lầu cao, đêm vắng, ai mà.
Đêm nay than thở ắt là chưa nguôi

TẢN ĐÀ

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm nhớn,
Người gầy ít cân,
Người yếu phổi

đều phải dùng dầu cá tại hiệu Thuốc Tây vườn hoa cửa Nam

Pharmacie TIN

5-7, Place Neyret — Hanoi

☎ Téléphone : N° 380

TRẺ!!! ĐẸP!!!

Các Bà ! Các Cô !

Trong ngày nghênh hôn. Trước khi đi dự các cuộc vui, muốn cho nhan sắc được lộng lẫy thêm.

Còn ngày thường cần cho da mặt được luôn luôn mịn màng.

Xin mời đến hiệu thuốc

bà HOÀNG-XUÂN-HÃN

67, phố Tràng-thi (Rue Borgnis Desbordes)

HANOI

Do nhà chuyên môn sửa sang sắc đẹp phụ nữ ở Paris mới về, tốt nghiệp tại

MỸ VIỆN KLYTIA

PLACE VENDÔME *PARIS*

CON TRÂU

TIỂU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

CHỊ Mít ơi ! Chị Mít !

Nghe rõ tiếng Cúc gọi réo ngoài cổng, Mít đứng trong nhà quay ra nói to :

— Ừ ! các chị chịu khó đợi một tí. Tôi đi bây giờ đây !

Mít đã biết trước các chị rủ đi đâu rồi, vì ban chiều chị em hẹn nhau tối nay đi xem chèo ở ngoài xã Đoài với bọn Tửu. Mít vá cơm vội vàng, rồi buông đũa buông bát chạy xuống bếp làm bát nước chè. Không kịp súc răng, Mít cầm đèn hoa kỳ, lẻn vào buồng trang điểm.

Chỉ vài phút sau Mít đã đến khung cửi, xin phép mẹ :

— Bu cho con đi xem chèo với các chị ấy nhé ? Gớm ! chả lúc nào là bu chịu rời cái khung cửi.

Bác xã gái lặng thinh để mồi vào lỗ thoi, hút lấy đầu sợi suốt, rồi vừa thong thả đưa thoi và dập mạnh khổ xuống mấy cái liền cho mịn mặt vải, bác vừa nói :

— Không thế thì lấy gì mà ăn, mà tiêu.

Ngoài cổng Cúc, Mận, Cài thúc giục

Mít nhắc lại :

— Bu cho con đi xem chèo với các chị ấy nhé.

Bác gái đặt thoi xuống, quay lại nhìn Mít, mỉm cười :

— Sao mà làm đỏm thế ? Tối làm đỏm cho ma nó xem à ? Chả bù cho tao ngày xưa bằng tuổi mày mà còn ngồi lê ngồi la, đánh tu đánh chắt và tắm truồng với chị em.

Mít cười nói .

— Thời xưa khác, thời nay khác, bu ạ.

Cúc lại giục ở ngoài cổng :

— Lâu lắm rồi, có đi không thì chúng tôi đi đây.

Mít nóng ruột sẽ đập bàn chân xuống đất mấy cái như chực chạy :

— Con đi nhé, bu nhé ?

— Ừ, đi thì đi. Nhưng về sớm sớm một tí. Tôi không thức mà đợi cô được đâu.

— Vâng.

Rồi Mít chạy vội ra cổng :

— Làm gì mà giục rối lên thế ?

Cúc, hai cánh tay quàng lấy vai hai chị đứng cạnh, cười nói :

— Chúng tôi không giục để chị kéo dài mãi à. Cánh họ chắc đợi cánh mình từ lâu rồi.

Trăng rằm đã lên khỏi ngọn tre. Ánh sáng vàng trong, mượt như nhung, bao phủ lấy cảnh vật làm mất các nét thô và tăng vẻ đẹp lên bội phần. Những giấy nhà tranh trông xa, sạch sẽ, mịn màng như trong phim ảnh.

Ra đến đường cái, bốn chị em vui vẻ quàng tay nhau đi hàng chữ nhất.

Mận, nhìn chị em, ngạc nhiên hỏi :

— Các chị đánh phấn ?

Mít cãi :

— Các chị thế nào chứ tôi thì không.

Cúc :

— Tôi cũng vậy. Ai biết đánh phấn đánh sáp ra làm sao. Mà quái ! trông chị nào cũng như đánh phấn ấy.

Mít tìm ra được cỗi rễ :

— À thôi, phải rồi, các chị ạ, tại ánh giăng đấy mà.

Mận xòe bàn tay, sẽ vuốt ngực Mít, vui vẻ nói :

— Này các chị, trông yếm chị Mít mà xem, có phải trắng mịn như soa một lượt phấn lên không ?

Cúc tinh nghịch, sờ lên hai vú Mít, cười nói :

— Đôi vú của chị tôi nở quá.

Mít đập tay Cúc xuống, gắt .

— Ỏm ờ lắm ! Đùa gì lại đùa thế, người ta có cười cho không ?

Cúc lả lơi :

— Ai cười ? Ma nó cười ấy à ?

Đường, chỗ ấy vắng. Mấy chị em không cần giữ ý tứ, đùa bỡn tự do, nghịch ngợm như trẻ ranh. Những tiếng cười khúc khích, những tiếng thì thầm trong yên lặng.

Thỉnh thoảng các chị bị Cúc nghịch nhả, quát ầm lên rồi lại cười ngặt nghẹo như điên rồ.

Mận tính nhút nhát, hay xấu hổ càng bị Cúc chọc ghẹo luôn.

Bỗng Mít nghĩ đến Tửu, hỏi Cúc :

— Này chị Cúc, bọn họ đợi cạnh ta ở đâu nhỉ ?

Cúc ghé vào tận mặt Mít, nói chọc :

— Đâu thì chị hỏi làm gì ? Anh Tửu hôm nay kêu bận không đi, chị ạ.

— Anh ấy đi hay không thì việc gì đến tôi, rõ khéo cô này.

Tuy nói vậy mà trong lòng Mít phấp phỏng không yên. Vì Mít đi xem chèo, phần chính là cốt gặp Tửu.

Cài ít nói, ít đùa, chỉ tay ra đằng xa :

— Các chị trông, hình như bọn họ đứng đợi cả trước trường học kia kìa.

Mít tìm bóng Tửu, Cúc tìm bóng Chất. Cài, Mận chưa có tình với ai, ung dung đi và nghĩ đến tấn chèo sắp được xem.

— Các anh đấy phải không ? Cúc gọi.

Có tiếng ở đằng xa trả lời lại :

— Các chị đấy à ? Sao mà chậm thế. Đằng này định đợi lúc nữa, không thấy đằng ấy lại là đằng này đi thẳng.

Cúc đoán chắc là tiếng Chất, gọi to :

— Anh Chất đấy phải không, tử tế nhỉ ?

Hai bên dồn lại, rồi nhập bọn cùng đi. Ngôn ngữ và cử chỉ của các chị xem chừng đã thấy khác lúc nãy, kém vẻ sống sượng, nhưng tình tứ, yêu kiều hơn.

Trăng càng lên cao càng sáng trong. Hai bên đường, cánh đồng lúa xanh non bát ngát. Ngọn lúa mềm nhấp nhô như sóng bạc. Xa xa, phong cảnh huyền ảo như trong giấc mộng. Mít, đa cảm, ngây người ra nhìn, tuy chân vẫn đều bước.

Cúc vỗ mạnh vào vai Mít, nói :

— Nhớ ai mà ngẩn người ra thế ?

Mít giật mình, nói gắt :

— Gớm ! làm người ta giật bắn người lên.

Chất trêu ghẹo :

— Anh Tửu thủ hỏi chị ấy xem chị ấy nhớ ai thì biết.

Tửu nghiêm nét mặt, thụi mạnh vào lưng Chất. Chất ưỡn người ra đằng trước, kêu :

— Ái ! đau ! đùa gì lại đùa nhả thế !

Bên trai bên gái vừa đi vừa trò chuyện, cợt riễu lẫn nhau, thấm thoắt đã tới gần làng Đoài. Người đi xem đã thấy lẻ tẻ. Tiếng trống chèo ròn rã. Thỉnh thoảng xen vào vài ba tiếng trống cái cầm chầu lần dần rõ cả tiếng hát, tiếng trống cơm, tiếng mõ dịp.

Chất, hai tay vỗ bụng, hát nghêu ngao :

— Bình bình bập bình. Trống cơm ai khéo vỗ nên vông. Một đàn con chim nhạn .

Tin ngắt câu, nói chế :

— Tiếng thằng Chất nó hát như tiếng vịt đực.

— Phải, mày thì hát hay ! có hát cho trâu nghe.

Mùi tần mần hỏi :

— Sao người ta lại gọi là trống cơm, chúng mày nhỉ ?

Chất giảng nghĩa :

— Mày dốt lắm. Thế mày không nhìn hai viên cơm bằng hai quả táo ở giữa hai mặt trống à ?

— Họ dán vào mặt trống để làm gì, hở mày ?

— Để nghe nó ra tiếng trống cơm.

Tửu không nhịn được cười, bắt bẻ Chất :

— Lại mày nữa. Mày nói thế có ma nó hiểu. Người ta bịt cho mất tiếng ngân đi, ông tưởng đã nghe ra chưa ?

Chất cãi lại :

— Bởi ngân đi để nghe nó ra tiếng trống cơm.

Người đi xem mỗi lúc một đông. Đến làng Đoài thì đông quá, khó mà chen được. Mấy chị em nắm chặt lấy tay nhau, sợ lạc. Hơi người

Muốn được lịch sự, hợp thời,

CHỈ NÊN DÙNG

CHEMISETTES

có dấu hiệu OLYMPIE, MONDAIN, NICE

Áo cắt khéo, khâu kỹ, dùng bền

BÁN BUÔN TẠI HIỆU DỆT

PHUC LAI

87 - 89, Route de Huế

HANOI — TÉL. 974

xông lên ngạt cả mũi. Tiếng ồn ào như phiên chợ. Hàng nước, hàng quà ngổn ngang. Tửu theo bộ về chị em. Còn Chất, Mùi, Tin đi lẫn vào vòng người đứng xem chèo, tìm chỗ.

Một lát. Chất chạy ra, gọi thét lên:

— Vào cả đây!

Mỗi anh nắm tay một chị, hết sức chen, mặc kệ những tiếng chửi rủa. Cúc chạy lại giơ tay cho Chất nắm. Tửu không biết vô tình hay hữu ý, nắm lấy tay Mít. Mít rung chuyển cả người, tim đập mạnh, mặt nóng bừng. Tửu cũng vậy.

— Đủ cả đấy chứ? (Chất vừa nói vừa ngửng đầu lên nhìn) Mậm đâu.. À kia rồi.. Đủ cả rồi.

Trước mặt các chị còn một hàng người nữa đứng ăn ngữ. Cái lùn, rướn mãi cổ lên.

May sao có mấy anh tuần đi dẹp đám, cầm roi sẽ đập vào vai họ và thét:

— Ngồi cả xuống để ngoài người ta xem với chứ!

Chị em sung sướng, nói to cho mấy anh tuần nghe thấy:

— Cám ơn các bác nhé. Có thế chúng tôi mới xem được.

Mấy anh tuần nhìn chị em, cười tình và thấy chị em để ý, lại càng săn sóc đến chỗ chị em luôn.

Tửu đứng sau Mít. Nhờ dịp đông, nó đứng áp mãi người vào lưng Mít và cảm thấy da thịt mềm của Mít cọ sát vào ngực nó. Hơi nóng trong người Mít truyền sang. Nó hồi hộp.

Lúc ấy vừa gặp vai Thị-Mầu ở trong buồng trò ra. Thị-Mầu, đầu chít khăn mỏ quạ, hai thái dương dán hai miếng giấy đen, tròn bằng đồng tiền, đi ưỡn ẹo, mắt lim dim liếc Thị-Kính mặc cải sư ông.

Thị-Mầu cười cợt, lả lơi, dùng hết lời ngon ngọt, dâm đãng để gợi tình Thị-Kính. Nhưng Thị-Kính vẫn thản nhiên, ngồi tĩnh tọa.

Tửu say sưa, muốn ghì lấy Mít và muốn thổ lộ hết tình yêu nồng nàn mà nó cố nén trong tâm hồng bao lâu nay.

Cúc nhí nhảnh quay lại định hỏi chuyện Chất. Nhưng Chất đã chuồn đâu mất. Cúc bực mình, chẳng để ý gì đến chèo, nhìn khắp chung quanh tìm Chất... Nó thấy Chất ngồi chồm chỗm cạnh người cầm chầu, nhe răng ra cười và nhìn. Cúc như muốn nói:

— Các chị xem, tôi có giỏi không?

Cúc nguầy đi, bỉu môi nhìn ra đằng khác. Chất vô tình không để ý.

Một lát đã thấy Chất trong buồng trò thò đầu ra nhăn nhở như thằng hề. Mít nhìn thấy trước, đập tay vào Tửu, nói sẽ:

— Anh trông Chất, nó có nghịch không?

Tửu tủm tỉm cười:

— Chả thế ai gọi là ông tướng!

Mậm, Cài tâm trí để cả vào chèo, hỏi Tửu:

— Ông tướng đâu, anh?

Tửu chỉ vào chiếc màn đỏ:

— Kia chứ đâu!

Mậm, Cài che miệng cười rồi lại để tai, để mắt vào Thị Màu, Thị Kính.

... Bỗng hai bức màn đỏ vén lên. Một pho tượng phật bà mặt phấn môi son, trông đẹp lộng lẫy ngồi xếp bằng trên một chiếc hòm vuông đặt chồng lên hai chiếc khác.

Bao nhiêu mắt đổ dồn cả vào đấy. Những tiếng thì thầm:

— Đẹp nhỉ!

Hàng người bên kia lộn nhộn. Họ chen nhau, xô đẩy nhau để xem cho lấy được đức phật bà...

Rắc, một gióng buơng gẫy. Rạp siêu về một bên. Tiếng bỏ bết, chửi rủa át cả tiếng trống lẫn tiếng hát.

Mít, Cài, Mậm, Cúc sợ, giục bọn trai về. Mấy anh tuần giơ roi đi chung quanh dọa nạt, nhưng muộn quá rồi. Sáng người mỗi lúc một mạnh. Mấy cái liếp che buồng trò đã ọp ẹp, sắp đổ. Thấy nguy đến nơi, ông cầm chầu cắc đồn mấy tiếng. Trống, thanh la im bặt. Một vài anh đóng trò đứng thườn ra nhìn. Phật bà cũng sợ, bước xuống, lẻn vào buồng, biến mất. Thế là tan.

Vòng người đen kịt tỏa ra khắp nơi như đàn kiến mất mồi. Tiếng mẹ gọi con, con gọi mẹ, tiếng cười, tiếng khóc, tiếng hò reo inh ỏi. Hàng nước, hàng quà được dẹp đất, vì có nhiều người ngồi đón lại đợi, trong lòng hy vọng còn hát nữa.

Bọn Mít và bọn Tửu đã ra khỏi đám đông. Cài, Mậm ngẩn ngơ tiếc. Cúc, trái lại, vui vẻ được Chất đi kề bên. Tửu thầm hát những câu đường trường. Mít vừa đi vừa lắng tai nghe...

Qua cây đa chợ Cầm đến ngã ba đường Dừng, Cúc và Chất ở cùng xóm, đi rẽ sang đường con.

Trăng đã xế về tây. Sương lạnh xuống nhiều. Cúc đi sát lại và sẽ đập vào vai Chất, nói:

— Hay đôi ta trở lại xem đi!

Chất vẫn vơ nhìn ngọn tre tắm trong ánh trăng, lơ đễnh trả lời:

— Đi không có cánh họ, buồn chết!

Cúc vẻ mặt rầu rầu, nhìn Chất:

— Anh không muốn đi với tôi à?

Chất, vẫn dửng dưng, hỏi lại:

— Sao tôi lại không muốn đi với chị?

— Vì tôi rủ anh đi, anh không đi.

— Tôi đã bảo không có cánh họ cùng đi thì không vui mà lại..

— Cứ phải có họ mới vui được à?

— Chứ không ư! Với lại bây giờ cũng khuya rồi, chắc là họ nghỉ không hát nữa đâu.

Hai người yên lặng đi. Cúc hồi hộp. Cặp môi mấp máy, chỉ những muốn ngỏ hết tình yêu ra lời nói. Chất chẳng nghĩ gì cả, vơ vẩn nhìn đâu đâu.

Tới khóm tre đầu xóm, bóng rợp phủ xuống hai người. Cúc ngập ngừng:

— Này, anh Chất!

— Cái gì?

— Không.

Yên lặng. Vàng vẳng đằng xa tiếng chó sủa trăng.

— Anh Chất..

— Cái gì?

— Chắc Mít yêu Tửu lắm nhỉ?

— Mà Tửu cũng yêu Mít.

Cúc sung sướng tìm được mối:

— Thế còn anh Chất, anh có yêu ai không?

Cúc âu yếm liếc Chất. Chất vẫn nhìn thẳng, trả lời:

— Tôi ấy à... tôi yêu hết thảy mọi người.

Chất đã đến nhà, đi rẽ vào phía cổng. Cúc gọi với lại:

— Anh Chất! Anh Chất! Anh không đưa tôi về ư?

Chất quay lại hỏi:

— Chị không dám về một mình?

— Không (Cúc nhoẻn miệng cười) Tôi sợ ma lắm.

Chất trở lại, vừa đi vừa nói;

— Bằng ngần ấy mà còn sợ ma.

Cúc dựng khoanh tay vào ngực, nhìn Chất chòng chọc và nói hơi có vẻ nũng nịu:

(*Còn nữa*)

Trần Tiêu

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ
3 — Place Négrier,
Bờ-hồ — HANOI

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées
CHUYÊN MÔN VỀ :
Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà
Sửa trị sắc đẹp
Khám bệnh
Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 5 » — 7 »
Chủ nhật mở cửa buổi sáng
Chỗ ở và phòng khám bệnh
16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
Tél. 242

Bà giáo Pháp có bằng Cử-Nhân, giấy ở Đông-Dương đã lâu ngày, nhận giảy nói tiếng Pháp cho các bà, các cô biết tiếng Pháp, nhưng chưa quen nói.
HỎI TẠI
67, Phố Trường-thi, 67
HANOI

TRÔNG TÌM

CÔNG CUỘC XÃ HỘI

trong các xưởng công nghệ và hãng buôn ở Thụy-Điển (1)

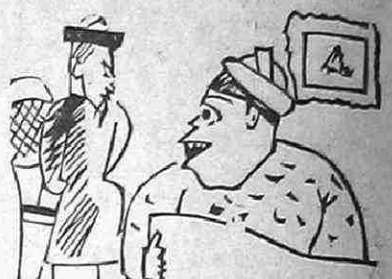

— Cậu này! trong tờ báo này có người họ tính rằng người nào có vợ sống lâu hơn người không vợ.

— Ô chào! sống lâu quái gì, có họa thì giờ đối với người có vợ lâu thì có.

Ở PHÁP, trong các xưởng công nghệ và hãng buôn có tổ chức người ta thường thấy thi hành những công cuộc xã hội, nhưng có một điều đáng chú ý là ở Thụy-điển, những công cuộc ấy nhiều và lớn lao hơn ở Pháp một cách rõ rệt.

Ấy là nói về những hãng có những nhà để ăn riêng cho thợ thuyền, ngăn nắp và sạch sẽ, những nhà phát thuốc tinh vi, có xếp đặt những công việc để phòng và chữa bệnh, những nhà riêng để nuôi trẻ, những phòng nghỉ ngơi và giải trí, những thư viện, sân vận động, có tổ chức những cuộc âm nhạc và ca hát, du lịch, v.v.

◆

Hãng buôn Nordiska Kompaniet

Nhà hàng tạp hóa lớn Nordiska Kompaniet ở Stockholm, mà số thợ và người làm công tới hai nghìn, có dành riêng cho người làm một cái đảo ở liền thành phố Stockholm và một ngôi nhà nghỉ mát rất đẹp chứa được bảy mươi người đến dưỡng sức hay nghỉ ngơi.

Công ti có lập một quỹ mười vạn quan để cho người làm vay và một quỹ khác mười hai vạn quan để cứu mang họ; tiền lời của quỹ sau đó dùng để cứu giúp những người ốm, đỡ đần những thanh niên muốn du học ngoại quốc, v.v

Về việc hưu trí, cách đóng góp của người làm và của Công ti như sau đây:

Của người làm, 5 /. tiền lương.

Của Công ti, 2, 5 /. số tiền lương phát cho thợ.

Hạn tuổi về hưu, đàn ông sáu mươi nhăm còn đàn bà sáu mươi tuổi.

Hưu bổng được 60 /. số tiền lương khi còn đi làm. Nếu người về hưu chết thì vợ được lĩnh 40 /. tiền lương của chồng khi đi làm; nếu quả phụ có con thì lương sẽ tính theo sau đây:

Có một con, được lĩnh thêm 30 /. tiền lương quả phụ; có hai con 50 /. tiền lương quả phụ; từ con thứ ba trở đi, mỗi con được thêm 10 /. nữa.

Nếu một người làm bỏ công ti trước khi về hưu, công ti sẽ trả lại số tiền đã đóng và tiền lời của số tiền ấy; tiền của công ti đóng cho người ấy sẽ bỏ vào quỹ hưu trí của công ti.

◆

Nhà máy Thuốc lá

Ở Nhà máy Thuốc lá, nhà nuôi trẻ con không dựng ngay ở giáp đầu xưởng. Người ta cho là mỗi sáng và chiều, đặt chung nhiều con nít vào xe để đưa đi thì không những vô ích mà còn nguy hiểm nữa.

Trong khu có nhiều thợ ở, người ta có dựng một nhà nuôi trẻ, phí tổn về phần Nhà Thuốc lá chịu, để tránh những điều phiền phức trên.

Một ngôi nhà dành cho người ốm dưỡng sức sau khi khỏi bệnh ở cách thành phố Stockholm sáu cây số.

Ngoài ra Nhà Thuốc lá đã điều đình với thành phố để, khi cần đến, hưởng nhiều quyền lợi trong những công viện, — chẳng hạn một số giường trong những nhà thương.

Mỗi năm trong hai nghìn năm trăm thợ và người làm công trong các Nhà máy Thuốc lá ở Thụy-điển người ta cho bốn mươi người vào trường Đại học Stockholm để theo những lớp thường thức.

Hạn theo học những lớp ấy từ ba đến sáu tháng và chuyên nhất là về lịch sử, tâm lý, văn chương và tiếng Thụy-điển. Rồi sau các học sinh liên lạc với nhau lập nên những hội để học tập và có khi bỏ tiền ra để mời người đến diễn thuyết.

◆

Hội S. K. F. (2)

Hội S. K. F. có lập một ủy ban để trông nom về việc trị an gồm những người sau đây:

Một hội trưởng: phó quản đốc ban chuyên môn;

Một phó bí hội trưởng một người thợ;

Một giám đốc việc trị an của xưởng;

Bảy người thợ;

Bảy người làm công;

Ủy ban họp hằng tuần hạn để trình bày ý kiến lên ban giám đốc của hội và được ban này xem xét cẩn thận.

Một ông giám đốc thứ nhất của hội S. K. F. đã cho họ một cái đảo để họ trông nom lấy. Thỉnh thoảng hội giúp tiền để sửa sang đảo (năm 1937 hội cho mười vạn quan)

Khi một người thợ tới sáu mươi bảy tuổi thì người ấy được công ti cho, ngoài món tiền hưu bổng là việc bảo đảm về mặt xã hội, một món tiền thưởng thứ nhất một nghìn hai trăm quan, rồi sau cứ đều mỗi ba tháng thưởng sáu trăm quan tức là hai nghìn bốn trăm quan mỗi năm.

S. K. F. là hội kỹ nghệ Thụy-điển thứ nhất đã cho người làm dự vào việc chia lãi, và kể từ năm nay trở đi 10 /. số tiền lời của họ sẽ bỏ vào quĩ hưu trí và cấp cho thợ thất nghiệp.

Xét ra công ti S. K. F. có ý muốn cho thợ biết rõ việc kinh doanh, và những điều khó khăn của công ti. Chúng tôi hỏi:

— Nếu giá thực phẩm tăng lên gấp trong thời kỳ còn hạn giao kèo, thì có tăng lương cho thợ đỡ thiệt thòi không, và làm cách nào để thi hành việc đó?

Thì ban giám đốc đáp:

— Đó chỉ là một vấn đề có tâm thành. Không có gì bắt buộc, nhưng người chủ sẽ xử sự cho biết điều.

Trong nhiều hãng chúng tôi xem xét, và riêng hãng S. K. F., có một ban riêng để chỉ dẫn cho thợ cách ăn tiêu và giúp họ gây quĩ rồi trông nom đến luôn luôn.

Ban ấy có một người thợ giám đốc và làm việc như sau:

Về những món tiêu quan trọng không thuộc về việc chi tiêu hằng ngày, ban ấy trích dần ở lương tháng của thợ ra, số tiền trích phải được chủ ban và thợ thỏa thuận.

Ban ấy sẽ trả tiền thuê nhà cho thợ, tiền sắm sửa những vật dụng đắt tiền và dành cho thợ một món tiền để tiêu khi đi nghỉ phép.

Không những chỉ riêng thợ và người làm công được ban ấy trông nom đến, nhưng cả chủ và hết thảy mọi người đều được săn sóc tới.

Trong những hãng trước tiên đã thi hành phương sách ấy, chúng tôi hỏi một ban như thế có phạm đến tự do của mọi người không, thì người ta chỉ cho chúng tôi biết, trong những năm đầu, ban ấy chỉ được chừng hai mươi người dự, nhưng nay số ấy chếm nửa số người làm của công ti, tức là hàng mấy nghìn người.

(Paul Planus — *Les Annales*)
M. dịch

---

1. — Trích trong bài điều tra về công cuộc xã hội ở Thụy-điển của ông Paul Planes, một nhà công nghệ có tiếng.

2) Xưởng đóng máy móc, có bốn nghìn thợ.

LẬU CẤP-HÀNH. — Mới mắc hay đã lâu mà mủ xám, xanh hay vàng ra đầm đề buốt tức, đái được một bãi hay rặn được vài giọt nước vàng đục, nóng cùng rất đau đớn, qui đầu dính ướt, nóng bàng quang, hay cường dương thì chỉ dùng một vài liều THUỐC LẬU CẤP HÀNH Blennoracure N° 001 của Đ. T. Y. V. là lập tức bệnh sẽ cắt nhẹ được 6, 7 phần. Dùng tiếp tới 3, 4 liều bệnh sẽ khỏi hẳn! Đã vậy thuốc lại dễ uống, không mệt nhọc.

LẬU KINH NIÊN. — Như thời kỳ trên mà không chữa hoặc không gặp thuốc hay, về sau sáng dậy thấy có một chất bít chặt miệng sáo, hay chảy ra một chất dây dây như rãi gà, tơ chuối, nước tiểu vẩn đục, nặn ngọc hành thấy có giọt mủ chảy ra, trong người mệt nhọc, có lúc gây gầy sốt, đại tiện táo, nóng bứt trong lòng... tất phải dùng THUỐC LẬU KINH NIÊN Antiblennorrhée N° 001 — B của Đ. T. Y. V. Thuốc này có cái đặc điểm chỉ dùng một vài liều những chứng trên đã bớt được quá nửa mà cũng không hại sinh dục không mỏi mệt vật vã.

Sau khi khỏi lậu bệnh nhân muốn được kết quả mỹ mãn thì cần phải dùng theo luôn thuốc BỔ NGUYÊN KHÍ TUYỆT NỌC LẬU Antiblennoréforce N° 003 của Đ. T. Y. V. vì phần nhiều người bị lậu không những sức lực đã suy kém, nguyên khí lại kiệt quệ nữa và còn thấy nước giải vàng, có vẩn đục, miệng đái ươn ướt, mắt mờ, người mỏi rời rã, bình vôc xanh xao bắp thịt rặt, đêm ngủ mộng tinh, giao hợp không bền mà khi xuất nóng bức. Cho nên phải dùng tiếp thuốc BỔ

Những thứ thuốc đã chữa khỏi

Bán giá đặc

TRONG MỘT THÁNG NỮA (Xem ở các báo

Lậu cấp hành 0$60 bán 0$45 — Bổ [illegible] — Th
trùng Giang và Lậu kinh niên 1$50 bán 1$0 —

NGUYÊN KHÍ TUYỆT NỌC LẬU là để cho sự bồi bổ được chóng và trừ tiệt [illegible] bệnh. Chỉ dùng vài ba hộp đã có kết quả nhãn tiền.

KIÊN-TINH CỐ-KHÍ
Đại-bổ sinh-dục hạch. 1p.20 bán 0p.90

Những người khí huyết hư nhược tiên thiên bất túc hay những người đã [illegible] tận, giang mai, người xanh xao gầy yếu, nhất là tinh và khí đều kiệt quệ, [illegible] hạch sinh dục đều hư suy, sinh ra di tinh, mộng tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, [illegible] tinh, liệt tinh, liệt dương, đường sinh dục muốn mãn và trắc trở đều phải dùng [illegible] thuốc KIÊN TINH CỐ KHÍ ĐẠI BỔ SINH DỤC HẠCH *Génitonique N. 100*

THƯỜNG THỨC

Nên cho trẻ con yếu đuối ăn những thứ rau nào ?

Những trẻ gầy đuối mà người ta sợ ho lao, phải ăn những rau, đậu như quả đậu khô, hạt đậu, v. v. tốt hơn là ăn khoai tây. Những rau ấy, trong có nhiều chất rất ích lợi cho cơ thể, nhất là các chất muối dễ tiêu.

●

Những thức ăn nào có đủ cả bốn chất sinh tố A, B, C và D ?

Chanh, cam, chuối, hạt đậu tươi, cà rốt, cà chua, rau riếp, bồ dục, gan, con hà, óc, tim, trứng, v. v.

●

Khi chữa bệnh về thận thì phải ăn khem ra sao ?

Cho rất ít muối vào thức ăn; chớ dùng nhiều thịt quá (không trên 100 gr); nên uống nhiều: từ một lít rưỡi đến hai lít nước chè mỗi ngày; ăn nhiều hoa quả và rau.

●

Bụi phấn ngửi có hại không ?

Bụi phấn nguyên chất (đá xanh) hình như không làm hại phổi. Chỉ có hại khi bụi phấn có cát hay chất đá lửa v. v. lẫn vào. Ngửi phải bụi này hay sinh ra bệnh đau phổi. Mặc dầu, một đạo sắc lệnh gần đây có đề phòng đến việc sinh ra bệnh đau phổi vì bụi phấn.

(D. I.)

L U ' Ọ ' M L Ặ T

Nghiên cứu về xét đánh

NHỮNG NHÀ thông thái mới đây có nghiên cứu về xét và nghiệm ra rằng xét hay đánh riêng tây thứ chớ không phải ba đâu đánh đấy như người ta tưởng. Chẳng hạn về cây thì thứ cây xét hay đánh nhất là cây *chêne*, rồi đến cây du du (*orme*). Cát có tính cách bắt những luồng điện rất mạnh, nhưng đất xét thì không bắt điện.

Ta cho là chớp đi nhanh lắm vì ta thường nói nhanh như chớp. Thực ra thì chớp đi cũng nhanh nhưng không thể so với ánh sáng. Các nhà thông thái đã thí nghiệm nhiều lần bằng những bộ máy riêng thì nhận ra chớp không đi đi nhanh quá 50.000 cây số một giây, nghĩa là sáu lần kém sức nhanh của ánh sáng.

Người ta nghiệm ra rằng những người bị xét đánh thường hay mất giầy và có khi mất cả quần áo. Nay người ta đã cắt nghĩa được theo phương diện khoa học sự lạ lùng ấy : nạn nhân bị một luồng điện rất mạnh truyền qua người ; nước ở trong các hạch chứa mồ hôi tức khắc bốc ra hơi rất mạnh... và đẩy giầy ở chân bắng đi. (*Robinson*)

Công việc làm một chiếc kim khâu

KHI nói đến công nghệ ngày nay, người ta thường tưởng tượng ngay đến những máy móc rắc rối, những bánh xe quay, những cần máy đi lại, những ống dẫn hơi chi chít, v. v.

Công việc làm những cái kim để khâu cũng chẳng kém gì làm những máy móc rắc rối.

Một cái kim, bạn sẽ bảo chỉ là một mẩu giây thép nhọn một đầu và một đầu có lỗ. Đúng lắm, nhưng mẩu giây thép ấy bắn không lấy ngay ở một nhà bán sắt về dùng được.

Để làm kim, người ta phải dùng thứ thép thật tốt, chưa tôi. Có những máy riêng cắt thép thành từng đoạn giây nhỏ rất đều. Những đoạn ấy lại cắt thành từng mẩu dài bằng hai cái kim một. Rồi bảo rũa rất cẩn thận hai đầu cho nhọn và nhẵn, ở giữa đánh bẹt mỏng đi để đục lỗ ; công việc này làm bằng máy, hay bằng tay cũng được.

Người ta phân đôi hai chiếc kim nối đầu ấy ra, dùng tay mài rũa lỗ kim cho nhẵn. Sau đó chỉ còn việc tôi kim cho giả thép và sau hết đánh lại một lần cuối cùng cho nhẵn bóng.

Kim ấy chỉ còn việc đóng bao đem bán. (*Robinson*)

Số đàn của ông Stradivarius làm ra

NGƯỜI TA ước tổng cộng số đàn của nhà làm đàn danh tiếng Stradivarius khi sinh thời đã xuất sản được như sau đây :

1.536 chiếc đàn violons, 80 chiếc violoncelles, 20 chiếc đàn altos. Thời kỳ ông sản xuất nhiều nhất là từ năm 1685 đến năm 1728, số đàn làm trong 43 năm ấy được 826 chiếc. Giá bán tính chung bình từ 350 đến 1000 quan một cái. Người ta ước hiện nay còn được 600 chiếc đàn Stradivarius thực hiệu.

(*D. I.*)

Ngất đi lâu quá

THƯỜNG thường trong những cuộc đấu võ, khi một võ sĩ ngất đi quá mười giây là bị thua. Người thua có khi sau 30 giây hay một phút mới tỉnh bẳn

Nhưng không ai có thể tưởng tượng được cái kỷ lục về sự ngất đi của võ sĩ Adamik bị Roscoe Toles hạ.

Vì chàng nhất định không lại tỉnh nên người ta phải khiêng ra ngoài để cứu chữa.

Mười phút... Nửa giờ... Vẫn không thấy gì. Ai nấy sinh hoảng, người ta phải đưa chàng vào một bệnh viện. Mãi hai mươi giờ sau Adamik mới tỉnh !

Đó bẳn cũng là một kỷ lục vô song trong làng thể thao ! (*Junior*)

CHỐNG CHẾ

— Mày ạ, đêm qua tao ngủ nghe ở ngoài có tiếng động thình thịch, dáng như có trộm ?

— Ngủ mà biết thế cơ à ?

— Ô ! tao ngủ chứ tai tao có ngủ đâu.

Một chức quán quân hiếm có

NHÀ võ sĩ da đen Henry Armstrong có — một việc lạ lùng có một trong làng thể thao — ba chức quán quân hoàn cầu, trong ba hạng người đánh võ :

Hạng nhẹ cân lắm (poids plumes) : 53 cân 524 đến 57 cân 153.

Hạng nhẹ cân (poids légers) : 57 cân 153 đến 61 cân 235.

Hạng trung bình (poids mi-moyens) : 61 cân 235 đến 66 cân 678.

Có thể tăng thêm lên quá 13 cân đã là một điều tốt đẹp lắm rồi. Nhưng đây lại là vô địch hoàn cầu với 13 cân khác nhau ấy, thì thật là một tay đáng sợ !...

Mà chỉ trong vòng mười tháng Henri Armstrong đã giật ba giải trên.

Đó lại là một kỷ lục riêng !... (*Junior*)

Ngựa sắt

XE ĐẠP là một thứ để vận tải phổ thông nhất hoàn cầu ngày nay.

Nhưng trước năm 1900, ở Tàu chưa ai biết đến xe đạp, nên một ông quan Tàu đến Paris về dịp Đấu xảo Vạn quốc năm ấy trông thấy người đi xe đạp ngoài phố thì cho là một việc quá lạ lùng.

Khi trở về Bắc-kinh, ông tả cảnh cái xe đạp cho đồng bào nghe :

— Đó là một thứ ngựa sắt nhỏ người ta cắm vào tai nó thay cho cương và thúc mạnh chân vào bụng cho nó đi !

(Phải chăng vì thế mà nay ta gọi xe đạp là ngựa sắt ?!) (*Junior*)

M. dịch

— Cụ Lý ạ, chú nhật có khác, họ ăn uống tấp nập quá, chúng mình cũng phải vào ăn cái gì lạ miệng mới được.

— Phải đấy, chúng ta vào ăn « vân vân » xem nó thế nào, tôi chưa hề ăn món ấy bao giờ.

chứng hỏi hàng vạn vạn người

giá đặc biệt

Xem thể các báo từ ngày 10 Janvier 1939)

Bổ thận khí tuyệt nọc lậu, Sinh lực tuyệt báo — Thuốc Giang-mai 1$00 bán 0$75

Đ. T. Y. V. thì các hạch trở nên mạnh mẽ, tinh sẽ kiên, khí sẽ cố, người hồng hào khỏe mạnh, sự sinh dục được mười phần mỹ mãn.

ĐÀN-BÀ KHÍ-HƯ

Kinh không đều 1p.20 bán 0p.90

Đông thuốc Đông-Tây-Y-Viện nhẹ 1, 2 hộp, nặng vài bốn hộp kết quả mỹ mãn. THUỐC KHÍ HƯ Số 012 không những trị hết khí hư, huyết bạch, còn bồi bổ cho sức lực thêm lên. Còn THUỐC ĐIỀU KINH Số 011 không những điều hòa chân huyết, lại giúp đàn bà được khỏe mạnh hồng hào thêm.

Nếu ai muốn biết thực trạng của các bệnh phong tình nên đón xem quyển Hoa liễu trừ căn do Đông-Tây Tùng-Thư biên soạn và xuất bản ngót 200 trang khổ rộng in mỹ thuật. Hạng giấy bouffant giá 0p. 76, giấy thường 0p 52

Đông-Tây Y-Viện

Tổng cục : 192, Hàng Bông Lờ (Rue du Coton) — Hanoi
Chi cục : 15, Amiral Courbet — Saigon

Có đủ các thứ thuốc chữa bệnh người nhớn và trẻ con

(Ở xa gửi thuốc lĩnh hóa giao ngân)

ĐẠI-LÝ : *Haiphong* Nam-Tân, Văn-Tân, 37 Paul Doumer, *Namdinh* Việt-Long 28 Chapeaux, *Hà-đông* Minh-Long 25 Nguyễn-hữu-Độ, *Thái-Bình* Minh-Đức 97 Piquet, *Đồng-bi* Nam-thành, *Sơn-tây* Phó-tiến-Thịnh và Thái-Hòa của Hậu, *Phú Thọ* Librairie Cát-thành, *Thanh-hóa* Thái-Lai Grand'Rue, *Vinh* Sinh-Huy 46 Foch, *Huế* Hương-giang 21 Paul Bert, *Tourane* Việt-quảng, *Qui-nhơn* Châu-thái R. Gialong, *Thakhek* Nhất-nhật-tân, *Savannakhek* Đỗ-văn-Ty, *Saigon* Trần-văn-Cát 31 Charner Nguyễn-thị-Kính 30 garros, *Dakao* Đức-thắng, *Tân-định* Vũ-Lai, *Cholon* Đỗ-phương-Quế và Bạch-Loan, 300 Marins, *Mỹ-tho* Nam-Cường 61 Desveaux, *Cần-thơ* Bazar Tân-văn. *Long-xuyên* Trần-văn-Kế, *Sa-dec* Tân-phước-Thành.

Cần thêm nhiều Đại - lý

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)

TRONG những ngày điểm ảo dã qua, những ngày nhuộm màu đằm thắm của tình yêu, Duy thấy nổi bật lên buổi sáng xuân mà chàng đem cuộc đời cũ ra kể cho Thơ nghe.

Hôm ấy, Duy còn nhớ rõ như hôm qua, lúc tỉnh giấc, chàng thấy những chòm lá long não sẽ rung động ở ngoài, trong ánh nắng rực rỡ. Tâm trí Duy tràn ngập một cảm giác chưa từng có, nhẹ nhàng êm ái ; Duy không biết từ đâu tới, không hiểu vì lẽ gì trong một đêm, vạn vật đã thay đổi như vậy.

— Hền, mấy giờ rồi ?

— Bẩm tám giờ.

Duy nhớ lại cả tiếng Hiền khép cửa. Lúc đó, mặt trời đã lên cao, tỏa ánh sáng vào trong phòng ; chính ánh nắng đã đem những màu tươi lại thay đổi mọi vật. Nhưng không phải là ánh sáng của căn phòng—Duy nghĩ thầm—mà là một thứ ánh sáng ở trong lòng chiếu ra, làm tâm hồn chàng đầy rẫy một nỗi vui trong sạch.

Thứ ánh sáng ấy. Duy nhận ra là tình yêu, tình yêu của chàng, tình yêu của Thơ, sự hòa hợp linh động của hai linh hồn. Tình yêu ấy đã đến thay đổi lòng chàng, và lòng chàng đã tươi sáng, mọi sự chung quanh cũng theo mà rực rỡ hơn lên. Khuôn mặt Thơ bỗng hiện ra trong trí nhớ, và Duy giật mình như trông thấy tình yêu thanh khiết của nàng sau vừng trán thanh khiết. Duy hoang mang như lo sợ ái tình của mình không xứng đáng với sự trong sạch vừa thoáng thấy. Chàng nghĩ đến những nỗi đau khổ đã trải qua, cuộc đời trụy lạc, đốn mạt đã sống ; bao nhiêu sự kinh nghiệm chán ngán đã làm chua chát lòng chàng, không biết có ngấm vào tình yêu của chàng đối với Thơ như một chất độc hay không ? Ái tình — sự liên hợp mật thiết ấy của hai người,—Duy thấy như có một đời sống riêng, trùm lên đời sống của mỗi người, và đời sống ấy trong hay đục là tùy theo sự trong đục của đời sống riêng từng người. Duy ngẫm nghĩ đến cuộc đời vẩn đục của

mình, vui mừng khi nhận thấy cuộc đời ấy đối với mình xa xôi, không có liên lạc gì, như đời của một người khác, một người bạn chết đã lâu. Trong lòng Duy, tự nhiên nảy ra cái ý muốn Thơ đối với cuộc đời ấy cũng đồng ý với chàng, để cho ái tình của hai người trút hết bụi xưa, trở nên trong sáng như ánh nắng đương nô rỡn trên ngọn cây.

Một giờ sau, Thơ đứng lặng yên nghe Duy ngập ngừng kể lể, tay lơ đãng vin lên một cành đào. Chung quanh, toàn là ánh nắng. Một con chim sâu nhẹ nhàng bay trong lá liễu lơ thơ. Duy nhớ lại rõ rệt từng tiếng thở dài của Thơ, nhè nhẹ như nửa buồn tủi, nửa xót thương. Lúc Duy đã hết lời, Thơ vẫn đứng im như còn nghe dư âm của câu chuyện, rồi Duy ngạc nhiên thấy sau hai giọt nước mắt long lanh rơi xuống gò má, Thơ mỉm cười với chàng :

— Em chỉ biết yêu anh.

Trên ngực Duy, như cất đi một gánh nặng. Chàng vui sướng cầm lấy tay người yêu ; chung quanh cảnh sắc bỗng thay đổi hẳn, gió vẫn phấp phới lật lá tre, ánh nắng vẫn tưng bừng, mấy đóa hoa đào vẫn rực rỡ in hình đỏ thắm lên trời trong, nhưng Duy không thấy là thực nữa, chỉ mơ màng hư ảo như trong một giấc mơ, duy còn chàng với Thơ và tình yêu mãnh liệt của hai người.

Giữa lúc ấy, cánh cửa sẽ mở, và như để hưởng ứng với ý nghĩ của Duy, Thơ bước vào, tươi cười :

— Mình làm gì đấy ?

— Anh đương nghĩ đến em.

Miệng Duy trả lời, mà ý nghĩ vẫn rồn rập trong tâm trí. Chàng thấy mình tự trả lời cho mình :

— Tình yêu là tha thứ.

Duy đặt sách xuống, đưa mắt nhìn vợ. Thơ với quyển sách trên bàn, bỗng ngừng lại, như sực nhớ ra điều gì :

— Cam của anh. Suýt nữa em quên.

Nàng mỉm cười nhìn Duy, rồi nhẹ nhàng bước ra. Duy cảm động nghĩ đến sự săn sóc của người yêu đối với mình ; tối nào, chàng vào phòng sách làm việc là cũng đã thấy sách vở xếp đặt lại gọn gàng, sạch sẽ, và thế nào chàng cũng thấy trên bàn một dĩa cam nhà, hái ở ngoài vườn vào, như còn giữ nguyên vẹn hương thơm của sự tươi sống.

Và tâm trí Duy lại trở về với những kỷ niệm êm đẹp, những ngày « mật nguyệt » đầy hạnh phúc. Hôm Duy đã cùng Thơ gạn hết vẩn đục xưa, chàng thấy mình như đã thấm nhận lấy một cái trách nhiệm không thể dời dịch được, cái trách nhiệm

BAS SPORT
« CÉCÉ »
VENTE EN GROS
CU CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI

LƯỠNG LỢI !
ĐẸP và BỀN
Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiểu tối tân. Ai khó tính đến đâu dùng cũng vừa ý.
Nam - Hai
TRICOTERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
(trước cửa đền Ngọc Sơn)

đến cuộc đời của Thơ và của chàng đến một con đường rộng rãi, đầy hoa và ánh sáng.

Gánh trách nhiệm, từ ngày ấy đến giờ Duy sung sướng cảm thấy rất nhẹ nhàng. Cái ý muốn tha thiết của chàng, ý muốn sống trong sạch và có ích cho người khác, Duy vui vẻ nhận ra rất mạnh mẽ trong linh hồn ngây thơ của vợ, mạnh mẽ một cách hồn nhiên, như sức sống trong một cái mầm non. Đã gần ba tháng nay, hai vợ chồng thỉnh thoảng đi thăm các tá điền và mỗi khi Duy đến ngồi bàn viết nghĩ đến cách thay đổi đời sống của họ, Thơ cũng lặng yên đứng cạnh xem và một đôi khi bàn một câu đích đáng.

Nghĩ đến đấy, Duy thấy nảo nức trong lòng cái ý muốn tha thiết kia. Chàng gấp quyển sách để trước mặt, rồi rút ở trong ngăn kéo ra một bức họa đồ và một quyển sổ trong ấy chàng đã ghi những điều cần phải làm.

Duy lẩm bẩm nghĩ thầm :

— Đào giếng xong rồi ta sẽ liệu.

Chàng thấy công việc to tát, không biết bắt đầu từ đâu, ngồi trầm ngâm nghĩ ngợi. Ở ngoài, đêm im lặng. Trong khung cửa sổ mở rộng, trời xa trông gần lại, màu xám thẫm lưa thưa điểm mấy ngôi sao.

Bỗng trong sự êm tĩnh ấy, Duy có cái cảm tưởng rằng Thơ đứng sau lưng đương đặt hai tay lên tay chàng : Hai bàn tay Thơ nhẹ nhàng truyền sang người Duy một cảm giác êm ấm, mềm mại, khiến chàng lặng im để hưởng lấy giây phút sung sướng.

Duy ngửng đầu lên. Thơ cúi mặt âu yếm nhìn Duy, miệng sẽ hé một nụ cười mỉm để lộ hai hàm răng trắng nhỏ. Ở dưới trông lên, Duy thấy khuôn mặt Thơ hư ảo, như trong chuyện thần tiên.. Cảm giác ấy chỉ thoáng qua rất mau, vụt hiện ra, vụt tắt đi, nhưng cũng đủ khiến Duy đê mê, như vừa nhấp một cốc rượu mạnh.

Thơ nhìn bản địa đồ, hỏi :

— Anh đã tính xong chưa ?

Duy mỉm cười.

— Chưa. Nhưng có em đến bẩn là tính xong.

Chàng xoay chiếc địa đồ, bí hoay chỉ trỏ :

— Chỗ này anh đã bảo đào giếng. Còn việc đắp đường và làm nhà nữa.

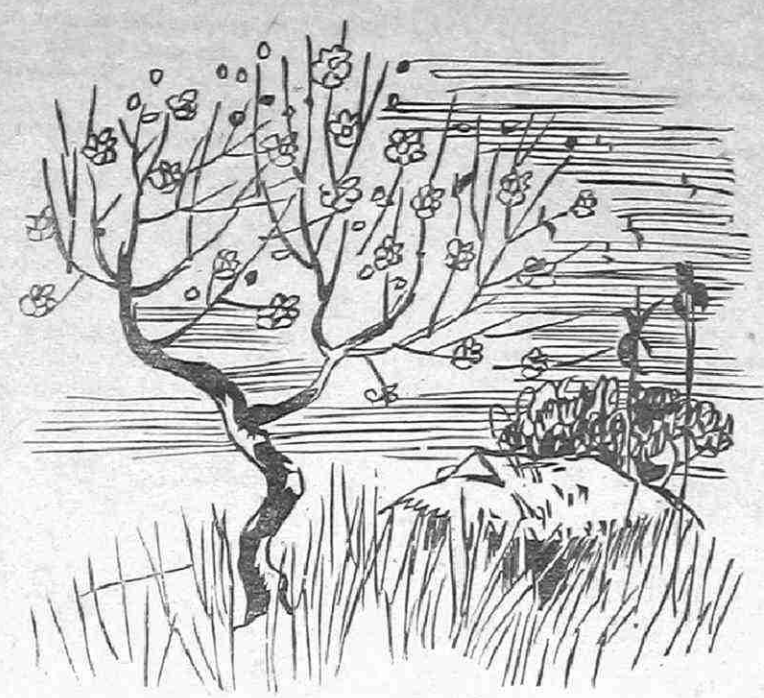

Vụt nghĩ đến một việc, Duy hỏi Thơ :

— Bọn lý Doãn hôm nay em có thấy đến không ?

Thơ nói :

— Có. Lúc em về, người nhà có bảo họ đến kêu điều gì ấy. Mai họ sẽ trở lại.

Duy giọng hơi gắt :

— Lại còn đến kêu ca gì nữa. Chẳng bắt đầu làm còn dợi đến bao giờ.

Chàng ngừng lại một giây ngẫm nghĩ :

— Hay là mai chúng ta đến Hạ Nậu. Đến sớm chắc họ chưa đi đâu.

Thơ vui vẻ :

— Phải đấy. Em muốn qua cánh đồng Ba Xứ lần nữa.

Nàng nhìn Duy, cặp mắt long lanh trên hai gò má phơn phớt hồng. Nàng ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ :

— Hôm nay sao nhiều, mai không mưa đâu.

Duy cười :

— Làm đồn điền em còn sợ mưa kia à !

Thơ cũng cười theo :

— Em sợ mưa lại phải trốn dưới gốc cây như hôm nào.

Nghe thấy Thơ gợi đến một kỷ niệm của tình yêu, Duy sung sướng đứng dậy. Thơ ngả đầu vào vai chồng, se sẽ nói, như để giấu cảm động :

— Anh ạ, mai có mưa cũng mưa bụi thôi. Ngày xuân, thời tiết khó lòng mà thay đổi được.

Bỗng nàng nói sẽ hơn nữa :

— Hình như anh thích thế thì phải.

Duy âu yếm nhìn vợ, trong lòng thấy êm ả lạ thường :

— Em nói phải. Những ngày xuân thường giống nhau, ngày mai chắc sẽ lại như ngày hôm nay. Anh không muốn cho thời gian trôi nữa.

Duy ngừng lại, muốn cười để tự chế riễu :

— Anh nói văn vẻ quá. Có lẽ vì anh sung sướng quá.

Chàng đặt lên trán Thơ một cái hôn nhẹ, trong khi Thơ sẽ bẻ miệng như đợi chờ :

— Anh ! em cứ muốn chúng ta như thế này mãi.

Ngoài kia sự êm tĩnh của thôn quê mỗi lúc một tăng. Tiếng trùng rền rĩ quanh nhà, Duy nghe như tiếng than yên lặng của canh khuya.

(còn nữa)

Hoàng Đạo

Cùng các hội viên, hội Truyền-Bá-Quốc-Ngữ

Ban Quản trị hội Truyền-Bá-Học Quốc-Ngữ định tổ chức một ngày thu các hội-phí vào ngày 12 Mars 1939.

Muốn giúp cho công nghệ mau chóng, ngay từ hôm nay các hội-viên có thể đến đóng tiền và lấy phiếu ở phòng giấy 165 A Boulevard d'Orléans, Hanoi.

Theo khoản thứ 22 trong điều lệ, các hội viên nào vào hội ít nhất là đã được ba tháng mới có quyền dự Đại-hội-đồng tháng Avril sắp tới

Các anh chị em hội-viên hoạt-động nào có đủ thì giờ giúp trong ngày đi thu tiền ấy, xin mời đến hội quán Tri-Tri số 59 phố Hàng Quạt hồi 7 giờ sáng ngày 12 Mars 1939. Đến đó các anh chị em sẽ nhận sổ sách, biên lai và các giấy tờ cần kíp mà chúng tôi đã xếp đặt sẵn sàng rồi.

Hội Truyền-bá-Quốc-Ngữ kính cáo

Mars 1939 Xuất Bản :

TUẦN BÁO ĐÀN BÀ, 16 trang lớn, giấy tốt, do một số chị em viết báo chủ trương. Một tôn chỉ đứng đắn và hợp thời. Muốn làm đại-lý, hoặc đọc thử báo, nên gửi thư ngay từ bây giờ về : Tòa báo 76 Rue Wiélé ở *Nam-kỳ*. Mua báo và đăng quảng cáo do nơi :

M Tế Xuyên 130-136 Rue Chaigneau Saigon.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur du Journal NGÀY NAY

80, Av. Grand Bouddha — Hanoi

Đừng đề tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Vient de paraitre

Solutions raisonnées

de Problèmes de PHYSIQUE et de CHIMIE

proposés au Diplôme d'études primaires supérieures aux BE et BEPS

par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat

Préface de M. Bernard, *Directeur de l'Instr. Publique en Indochine*

prix 0p.80 (frais d'envoi : simple 0p 06, recommandé 0p.16)

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Lettres et mandats adressés à M. TÔ-VĂN-ĐỨC, éditeur

Nên đọc : **NẮNG HÈ,** một hương thơm trầm ngát trong vườn thơ của thi-sĩ Thái-A giá 0p 25 (cước phí thường 0p 06)

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

Xin nhớ : MANUFACTURE

CU GIOANH

68, 70, Rue des Eventails, Hanoi

Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

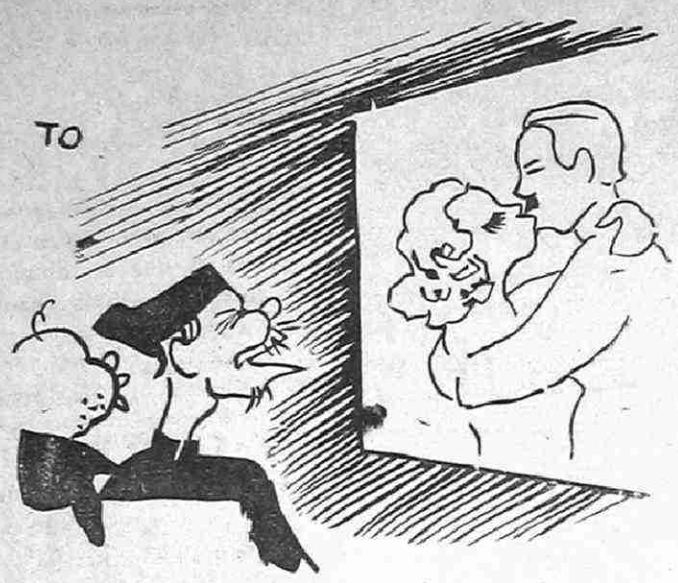

LÝ TOÉT. — Đồ quân khốn nạn, chúng nó dám tự tiện, hôn nhau trước mặt công chúng.

Hat sạn

Rõ hoài !

T.T.T. Bảy số 248 trong truyện «Đồng tiền vạn lịch» :

Ở giữa, một mâm bồng hoa quả đầy tràn.

Ai lại nghịch tinh đem nghiền hoa, quả thành nước rồi đổ lên mâm bồng cho nó đầy tràn ra thế ?

●

Còn có lục

Cũng trong truyện ấy :

Từng dưới vài chiếc mũ con, một mâm xôi, một con gà, lư hương, đỉnh trầm và các đồ thất sự.

Làm như lư hương hay đỉnh trầm không thuộc vào các đồ thất sự !

●

Rồi gì nữa

T. T. T. Bảy số ấy trong truyện « Chết dần » :

Chàng thi đỗ, rồi đi làm, rồi trác táng. (chấm hết)

Khốn nạn ! nhiều nhặn gì cho cam mà dùng hoài hủy cái kho chữ nho đi thế ?

●

Mũ lạ

Cũng trong truyện ấy :

... Ngả mũ bất đắc dĩ trước những quan tây...

Chỉ biết mũ tây, mũ tàu, mũ dạ, mũ trắng, mũ mây, v. v. Còn cái mũ bất đắc dĩ, thì xin chịu không rõ bình thù nó ra sao.

●

Chừng chiêm bao !

Vẫn trong truyện ấy :

Rồi người say ấy về nhà lăn ra giường ngủ, để gật đầu chào người lính cầm lưỡi lê gác ngoài cổng sắt.

Lăn ra giường ngủ để gật đầu chào người lính cầm lưỡi lê gác ngoài cổng sắt ? Vậy ra người say này ngủ trong ngục ? Hay người say ấy lăn ra giường ngủ rồi chiêm bao gật đầu chào người lính ? Thì sao không nói rõ ra, để độc giả khỏi phải đoán phỏng.

●

Tội tình gì !

Cũng số tạp chí ấy, trong truyện « Mưa gió cành xuân » :

Mồ chồng đầu xuống sông.

Rõ oái oăm quá ! Ai lại chôn người ta « chổng » đầu xuống sông, và có lẽ chúc mông lên trời.

●

So sánh

T. V. số 107 trong truyện « Em yêu dấu của anh ».

Đường tình gai góc, xưa vẫn như nhau.

Cái gì và cái gì như nhau ? Đường tình và gai góc ?

●

Cố nhiên

Cũng trong truyện ấy :

Trước em chưa yêu anh thì không sao. Nay em yêu, em không thể không yêu được nữa.

Thôi ! Em yêu anh quá nên nói sảng mất rồi !

●

Em lạ quá

Cũng trong truyện ấy :

Em sợ bằng cái thái độ tuy bồng bột nhưng vẫn anh hùng ấy

Thế thì không phải em sợ đâu ! Và em mà sợ « bằng » cái thái độ lạ lùng của em thì anh đến sợ em thực mất.

●

Nói khoác !

S. M. số 262 trong bài đầu « sự tiến bộ » :

Ngồi trên máy bay vô tri giác các ngài có thể vượt qua Thái-bình-dương cũng dễ dàng như khi đi trên cầu Doumer qua sông Nhị.

Vậy ông Trần bá Vinh đã bay qua Thái-bình-dương mấy lần rồi ? Đến cầu Doumer có lẽ ông ta cũng chưa đi qua lần nào !

HÀN ĐẠI SẠN

VUI CƯỜI

Của Nguyễn Lang

Thân lắm

— Anh có biết cô B phố này không ?

— Có.

— Cô ấy thân tôi lắm !

— Thế à ?

— Phải, hôm nào đi học, cô ấy cũng đi xe qua cửa nhà tôi.

◆

Của Mỹ Duyên

Tại sao đỏ

— Má à, sao cái mũi cậu Ba cứ đỏ hoài ?

— Vì cậu Ba uống rượu chát.

— Không, cậu Ba chỉ uống rượu chát trắng thôi mà !

◆

Là tao nhớ ngay

— Thấy mày là tao nhớ ngay đến anh của mày.

— Sao vậy ? Tôi đâu có giống anh tôi.

— Không ! vì anh mày còn thiếu tao năm mươi đồng.

◆

Mà anh dám

— Người khôn thì lúc nào họ cũng ngờ. Chỉ có người ngu thì họ mới dám quả quyết.

— Anh có dám quả quyết là lời anh đúng không ?

— Tôi đám quả quyết là đúng !

◆

Của Đinh Chỉnh

Ngồi chông

Một hôm, cụ Lý đi xem chiếu bóng, đến buồng bán vé hỏi :

LÝ TOÉT — *Ông bán cho nhà cháu một cái vé vào xem.*

NGƯỜI BÁN VÉ — *Cụ mua vé hạng nào ? Ghế mây thì một đồng ; ghế gỗ năm hào.*

LÝ TOÉT — *Thôi... nhà cháu ít tiền, ông cho đằng ngồi chông tre cũng được !*

◆

Bảo hộ

Nhà đang có khách, Ba chạy lại xin tiền mẹ để giả tiền học.

KHÁCH — *Cậu em học trường nào thế bà ?*

MẸ — *Ấy cháu nó học trường Bảo Hộ đấy.*

KHÁCH — *Đã « bảo hộ » sao lại còn lấy tiền !*

◆

Của Hoang Phung

Tên nước

Giờ địa dư thầy giáo hỏi trò B :

— Anh hãy kể ba tên nước mà anh biết ?

Trò B liến thoắng trả lời ngay :

— Thưa thầy : nước chanh, nước cam, nước đá ạ !

◆

Ô tô chật

— Chà ! ô tô chật quá !

— Thế thì bảo anh tài xuống vậy.

◆

Của H. N. Tuyến

Đời đi tu

THẦY — *Những người đã xuất gia đầu phật như sư thì không bao giờ ham về vợ con nữa, nghĩa là...*

TRÒ — *Thưa thầy sai ạ, sư cũng có con.*

THẦY — *Anh chỉ nói láo, đi tu ai lấy vợ mà có con.*

TRÒ — *Thưa thầy, thế sao người ta nói : « Con vua thì lại làm vua, con nhà thầy chùa thì quét lá đa » ?*

◆

Ngày nay

— Ai báo Ngày Nay không ?

LÝ TOÉT — *Ở tỉnh có khác, báo biếc ra chắc chắn gớm, lại còn nói đi nói lại ngày nay, thường để ai dại gì mà mua báo hôm qua.*

◆

Lạc tẩu

— Lạc tẩu, lạc tẩu, phá sáng.

LÝ TOÉT bước giờ giang lên tẩu, quay lại mắng — *Thằng ranh con ! mày dọa tao lạc tẩu phải không ? Không tẩu này đi Đình-dù thì tẩu nào ?*

◆

Thông ngôn

TÂY ĐOAN — *Sao không đánh trống lên để cho dân ra làm chứng việc này.*

CỤ CHÁNH — *Ông làm ơn nói hộ tôi rằng : « chúng nó nghịch tinh đổ bôi phân vào rúi trống ».*

THÔNG NGÔN — *Me sừ : lúy phết ca ca, lúy tha rùi trống, moa bờ soòng phắp bề.*

◆

Của D. B. N. T.

Chăm chỉ

THẦY khuyên học trò — *Các anh học hành phải chăm chỉ mới được.*

TRÒ B nghĩ thầm — *Quái học mé thày bảo chăm chỉ trỗ thì còn học thế quái nào được.*

◆

Của N. B. Lực

Đi đường

— Anh có nhớ đem chìa khóa va-li đi không ?

— Có, nhưng tôi quên va-li ở nhà.

BỆNH VIỆN

Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SENES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và chữa bệnh bằng điện

GIẤY NÓI 622

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi

(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

TIN... CÂU ĐỐI

của LÊTA

CÁI vế câu đối mà Lê Ta đem thử tài các bạn, nay nghĩ lại, thực cũng khá oái oăm. Rất nhiều câu đáp gửi về, tỏ cho Lê Ta biết rằng về lối chơi văn này, các bạn rất hoan nghênh; nhưng cũng tỏ cho Lê Ta biết luôn thể rằng « nhân tài » của nước Nam hơi hiếm. Lê Ta cảm ơn lòng sốt sắng của tất cả, nhưng không cảm phục ai. Giá Lê Ta là một bực giai nhảu ra đối để kén chồng, thì các văn nhân đều phải tìu nghỉu trở ra về, và Lê Ta sẽ chịu phòng không ít lâu nữa.

Nhưng Lê Ta được cái dễ tính. Vậy xin lựa lấy những bạn có câu đáp hay nhất để tặng quà.

Quà đó là gì, và những bạn có... diễm phúc được hưởng là ai, để rồi Lê Ta sẽ công bố.

●

Trong *Ngày Nay* số mùa xuân vừa rồi, Lê Ta không đả động gì đến câu thách đối của cô Bảo Vân.

Đó là vì một cớ rất dễ hiểu, nhưng rất khó nói.

Nên Lê Ta không nói.

Lê Ta muốn im bặt, muốn bắt chước những nhà báo giỏi về khoa hứa hẹn nhưng kém về sự giữ lời.

Nghĩa là Lê Ta muốn đánh trống lảng, muốn quên phứt cái chuyện câu đối Bảo Vân đi... Nhưng các bạn vẫn nhớ.

Một tuần lễ, ít nhất Lê Ta cũng nhận được bốn, năm bức thư khó chịu lạ lùng. Vì bức nào cũng hỏi :

— Thế nào ? Ông Lê Ta, câu đối cô Bảo Vân mà ông xin khất sẽ đối đâu ?

— Thế nào ? Ông Lê Ta ? Sao trong số mùa xuân không thấy bóng vía câu đối cô Bảo Vân đâu thế ?

— Ông Lê Ta, câu ông đối câu đối Bảo Vân ông để đến bao giờ mới cho ra ?

Có bạn có vẻ mỉm cười mỉa mai :

— Ông Lê Ta hẳn khinh câu đối Bảo Vân dễ làm nên trả lời bằng sự yên lặng.

Một bạn (ông Lê Quân, Hà-nội) không nề gì Lê Ta hết, nói bốp ngay bằng một vế đối khác :

— Thế Lữ vỏ đàn xoay thế đối,
đối ra khó thế, thề đành thôi.

Và ông thách (lại thách !) cả cô Bảo Vân đối lại.

●

Cây muốn lặng, gió chẳng muốn đừng.

Lê Ta là cây, và những bức thư kia là gió. Lại là thứ gió đáo để và ranh mãnh !

Không nhịn được nữa, Lê Ta phải lên tiếng.

Để thú thực một cách buồn rầu :

— Câu « hóc búa » ấy thì có Trời đối !

Trong mấy ngày tết, Lê Ta quên ăn mất ngủ, mà nghĩ gần nát óc mới được có mấy câu xoàng. Đây :

Câu ra : *Thế Lữ mừng xuân hai thứ lễ, một quả lê tây, một quả lê ta.*

Xin đối, một cách liều lĩnh rằng :

Đào hồng bán tết tám đồng hào, người thì bảo đắt, người thì bảo rẻ.

Nếu lấy tên người, Lê Ta phải lơ lớ giọng Sài-gòn :

— Tản Đà uống rượu cuộc đà tàn, ấy là hiếu chén ? ấy là hiếu ăm ?

Chữ *tàn* lại giúp Lê Ta thêm một tứ nữa :

Tài bàn đánh đến lúc tàn bài, không ai ù sửu, không ai à báo.

Nhưng mà, nghĩ cho kỹ (hay không cần nghĩ kỹ cũng được) những câu này chả lấy gì làm hay ho.

Bực mình vì « thấp mưu thua trí đàn bà », Lê Ta cầu cứu đến tài các bạn đọc để đối lại cô Bảo Vân, nhưng, hỡi thẹn thay ! các bạn cũng đành chịu thua đàn bà một cách vui vẻ.

Ông Nguyễn đình Khuyến (Tân Châu) chưa chi đã lắc đầu lia lịa ngay lúc mở đầu bức thư gửi cho Lê Ta :

— ... Tôi xin quẳng bút qui hàng và mong rằng ông tìm thấy những câu tài tình với những tay lão luyện khác.

Một bạn khác (xin cho biết địa chỉ và tên) gà hộ Lê Ta một câu hơi tối tăm :

Bội chàu ăn tết mấy chậu bồi (?), một dặng sào nam, một dặng sào bắc.

Ông Nguyễn Hãnh hay Nguyễn Hanh (Nam-định) chịu khó tìm được cái liên lạc trong tên Thạch Lam.

— Tường Lán ăn tết mấy Tần Lang, có cả chè bánh, có cả chè thạch.

Ông thích nghĩa thêm rằng : Nếu ông không lầm (và ông không lầm thực) Tần Lang là một tên ký của Tường Lân ông thấy một đôi lần ở báo *Phong Hóa* ngày trước. Chè thạch tức là *Thạch*, và chè bánh tức là chè *Lam*. Kể cũng đã công phu, Chỉ phiền Tần Lang khi nói lái không đúng hẳn với Tường Lân, và chữ *mấy* đáng lẽ phải viết là *với*. Nhưng đó là lỗi nhỏ.

Cũng dựa vào tên Tường Lân, ông Lê tư Lành (Hanoi) ứng đối bằng một câu mà tự ông, ông cũng nhận là hơi lúng túng :

— Tường Lân sắm tết bốn lần tương, hai chai ở Bần, hai chai... hàng xóm (!)

Ông chú giải thêm : đem *hàng xóm* vào câu đối vì đó là nghĩa nôm của chữ *lán*. Nhưng ông thực không lấy làm mãn nguyện. Biết câu đối không tài, ông cũng cứ gửi đến « để mua vui cùng các bạn đọc và để tỏ dấu hưởng ứng cùng các cuộc vui tao nhã và có ý thức của *Ngày Nay*.

Làm câu đối, như Lê Ta đã nói một cách rất thâm thúy, là một cuộc chơi văn. Đó là một cuộc vui, theo lời cũng rất thâm thúy của ông Lê tư Lành, lại là cuộc vui tao nhã nữa. Vậy muốn cho cuộc vui đầy mười hai tháng và trận cười tao nhã suốt năm nọ qua năm kia, *Ngày Nay* xin mở ra mục chơi văn để các bạn có dịp thách bạn nhau bằng những câu đố, câu đối hay những thơ phú có tính cách ngộ nghĩnh.

Lê Ta

MUỐN ĐƯỢC

Răng trắng, lợi đỏ, miệng cười tươi

nên dùng thuốc đánh răng

Eclat d'argent

Có bán khắp mọi nơi và ở

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA

chế riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Cắt tờ quảng cáo này đem đến các nhà đại-lý lấy một ống thuốc échantillon

THI CÂM

TRUYỆN VUI

của

TÔ-HỮU-KHANG

HAI vợ chồng Lý Toét là người « lầm mồm » nhất làng. Thế mà cả ông lẫn bà không ai chịu nhận lỗi mình. Ông thì cứ chê bà nhiều lời, bà thì chê ông lắm điều.

Chiều hôm ba mươi, Lý Toét vỗ vai bà Lý bảo :

— Bà vẫn chê tôi lắm điều, bây giờ tôi đánh cuộc với bà cái này, ai lắm điều nhiều nhời thì nó lòi ra.

Bà Lý gật đầu lia lịa :

— Được, thế nào, ông thử nói đi, xem sao.

Cụ Lý vuốt râu tự đắc :

— Đến mai là mồng một tết, tôi với bà ai « mở mồm » trước thì người ấy thua cuộc.

Bà Lý cười :

— Tưởng gì, chứ thế chả khó.

◆

Sáng mồng một tết, hai vợ chồng Lý Toét, người nào việc nấy. Ông thì thắp đèn, thắp nhang trên bàn thờ, bà thì têm trầu, bổ cau trên sập. Chẳng ai nói với ai nửa lời, có cần gì chỉ đưa mắt hay ra hiệu mà thôi.

Con sen lên hỏi bà lý :

— Thưa bà thổi sôi ạ ?

Không thấy bà trả lời, con sen nhắc :

— Thưa bà, thổi sôi lạc, sôi gấc, sôi vừng, sôi đậu đen, hay sôi đậu xanh ạ ?

Không thấy chủ trả lời, nó vùng vằng trở xuống, vừa đi vừa lầm bầm :

— Sao hôm nay lại dở chứng, thế, hỏi không thèm nói, đã thế ta thổi ráo cả các thứ lẫn với nhau.

Một lúc, thằng bếp lên hỏi Lý Toét :

— Thưa ông, pha chè gì ạ ? Chè tàu, chè vối, chè nụ, chè cúc hay chè sen ạ ?

Thấy chủ lặng thinh, nó hậc hặc quay xuống, mồm lầm bầm :

— Đồ khỉnh người, hỏi không thèm nói, được, ta pha bẩy nhiêu thứ chè với nhau.

◆

Cúng xong, vợ chồng Lý Toét ngả cỗ xuống ăn, *ăn với nhau, nhưng không nói với nhau. Khi bữa cỗ gần tàn thì tiếng pháo ngoài cổng nổ ran, rồi Ba Ếch vui vẻ tiến vào.*

— Năm mới mừng cụ ông cụ bà phát tài, sai lộc, làm ăn bằng năm bằng mười năm ngoái.

Không thấy ông bà Lý chúc lại mình, Ba Ếch lấy làm lạ, tự nghĩ : hay mình chúc sái điều gì chăng, cậu liền đổi câu khác :

— Chúc hai cụ sống lâu trăm tuổi, con cháu đầy đàn, cậu nào cũng như rồng như tiên.

Vẫn thấy vợ chồng Lý Toét đương mắt nhìn mình, Ba Ếch phát bẩn :

— Thưa hai cụ, tôi có làm lỗi với cụ điều gì thì xin hai cụ xóa bỏ đi cho chứ sao hai cụ lại giận tôi thế ?

Vợ chồng Lý Toét lắc đầu, tay giơ lên giơ xuống.

Ba Ếch không hiểu sao, định đi gọi người nhà thì bỗng cậu tiến đến mâm cơm xem xét đồ ăn, miệng lẩm bẩm : « Không khéo bị thuốc độc cũng nên ».

Khi xem đến mấy đĩa sôi, đến bình nước chè, cậu kêu rối rít : đúng rồi, phải rồi, thế là ba chân bốn cẳng, cậu chạy đi trình quan.

Quan về khám xét hồi lâu, sau ngài phán : tay xới, tay nước pha lẫn lộn, nhưng xét ra không có gì độc cả.

Con sen, thằng bếp cứ năn nỉ kêu oan, đứa nào cũng bảo ông chủ nhà nó mọi ngày vẫn nói như thường, tự nhiên sáng hôm nay đâm ra thế.

Chưa biết phân xử ra sao, bỗng thấy quan trừng mắt nhìn vợ chồng Lý Toét hỏi :

— Hay chúng bay vờ. Linh đâu : quật thằng chồng nó đánh thử mười roi xem sao.

Lý Toét nhăn mặt chịu vậy, không suýt soa kêu gào chi cả.

Bà Lý đứng bên thấy chồng thế ốc lên khóc : ới ông ơi là ông ơi.

Lý Toét nhổm dậy xòe tay ra trước mặt vợ vừa cười vừa nói : « Thua rồi nhé ! thua rồi nhé ! »

Mọi người chẳng hiểu ra sao.

Tô hữu-Khang

VÚ BỒNG

TRUYỆN NGẮN của THƯỜNG-QUÂN

MẤY ngày cuối tháng chạp, trời mưa phùn luôn, trong sân và ngoài đường lầy lội. Nhưng không vì thế mà người ta nằm chùm chăn ngủ, hay đọc sách thản nhiên được, như những ngày thường. Trái lại, mọi người đều vội vã, đi ra đi vào, trong nhà rộn rịp, ngoài đường cũng tấp nập ồn ào. Người ta không sợ ướt, sợ lội, hay bẩn quần áo nữa, người ta quên hết những cái nhỏ nhặt ấy để vội vã dọn tết và sắm tết cho kịp ngày.

Những nụ hoa chúm chím sắp nở to, trên cành cây mầm non manh phớt báo cho mọi người biết sắp có những cái mới đến nơi rồi. Mưa mỗi lúc càng mau hạt, ném nhanh trên mặt khách qua đường như giục dã: Ngày cũ sắp tàn hết. Nhanh lên!

Phụ thêm vào những cảnh thiên nhiên ấy, mọi người đều vội vàng. Người nào có tính thản nhiên đến đâu, lúc ấy cũng phải rộn rực trong lòng. Kẻ về ăn tết nơi xa càng xếp dọn hấp tấp, những người không phải đi đâu cũng tíu tít kể bày mọi thứ. Mỗi giờ qua đi lại thêm vội vã và nghiêm trọng thêm.

Năm nào cũng cứ đến 25 hay 26 tháng chạp ta là chúng tôi lại phải chịu cái nạn: không có người ở! Vì nhà chỉ nuôi mỗi một vú già, vú Bồng. Vú Bồng ở với chúng tôi đã được bốn năm, ngày thường ít khi vú ấy xin về thăm nhà. Bởi vậy năm nào cũng đến cuối tháng chạp là phải cho vú ấy về sớm trước tết năm, sáu ngày. Vào khoảng 23 tháng chạp là vú ấy đã nói đến việc về ăn tết và lấy tiền công may quần áo. Trước hôm về một ngày, vú ấy đã bỏ mặc chủ thồi cơm lấy mà ăn, hấy đi ra phố sắm cái thắt lưng sồi cho con gái, vài tờ tranh đám cưới chuột, bánh pháo tép cho cháu và không thể nào quên mua chai rượu trắng cho chồng, một vài thứ quả rẻ tiền và cân đường đen như đất đề về cúng ông vải. Mỗi khi vú Bồng đi sắm các thứ ấy về là nét mặt phớn phở, mồm nhai trầu bỏm bẻm, bỏ cả bữa cơm buổi ấy để gói ghém đồ tết cho kịp sáng hôm sau về quê sớm. Những nét răn trên mặt một người lam lũ ngoài năm mươi tuổi, hôm ấy tôi cũng thấy bớt đi, cả cái má hóp của vú ấy cũng thấy đầy đặn hơn những lúc trên vai gác cái đòn gánh, treo nặng hai thùng nước. Trong

mồm vú ấy lúng búng miếng bã trầu đầy nước tràn cả ra hai bên mép, khiến cho đôi môi khô đét ấy thành một màu hồng xẫm. Nhất là cái đầu chải gọn ghẽ hơn mọi khi nhiều lắm, chiếc khăn vải nâu mới, nhỏ síu lần ra ngoài tóc, như giấu hết những mớ tóc bạc hoa râm. Thằng em nhỏ tôi, thấy vú ấy « làm đỏm » thế, liền nói: Gớm, vú Bồng hôm nay trông trẻ như con gái ấy.

— Thì cậu tính tết đến nơi, ai không mừng. Vừa nói vú ấy vừa bẻ nó lên mà cù một thôi.

Một năm qua. Lại đến tết rồi. Cũng mưa phùn nặng hạt như mọi khi, ngoài đường đã thấy nhiều người mang bán những cành đào đầy hoa nở. Cái quang cảnh mọi người tíu tít về tết đã bắt đầu nghiêm trọng ngay sau khi tiễn ông Táo lên trời.

Chúng tôi bảo nhau: « Lại sắp phải rửa bát thay cho vú Bồng rồi. » Nhưng hôm nay đã 27 tháng chạp, như mọi năm thì vú Bồng đã về quê rồi, mà năm nay đến hôm ấy chúng tôi vẫn thấy vú ấy quét dọn ở dưới bếp thản nhiên như thường. Tôi hỏi vú ấy sao chưa xin tiền sắm tết? Vú ấy buồn rầu, buộc hai cái giải ruột tượng « khố tải » ra sau lưng, thủng thẳng bảo tôi:

— Năm nay tôi ở hầu luôn đây, không về quê ăn tết nữa.

— Tại sao thế, thế vú không mua rượu cho chồng, mua tranh pháo cho cháu, mua thắt lưng cho con gái vú à?

Như gợi trong trí nhớ những nỗi buồn riêng, vú Bồng thở dài bảo tôi:

— Cậu ạ, con gái tôi nó mang con theo chồng đi làm phu trong Saigon, còn ông lão nhà tôi thì bị giam vào nhà thương điên từ tháng sáu, cậu bảo còn sắm tết cho ai.

Vú Bồng vừa nói vừa với tay lên đầu kéo xuống chiếc khăn nâu bạc phếch mà vú sắm ngày tết năm ngoái, một mớ tóc bạc gần hết rủ xuống che hẳn mặt, vú Bồng vắt cái khăn lên vai, rồi khẽ đưa hai tay dàn tóc sang hai bên, để lộ cái mặt đầy nét răn.

Tôi thấy vú Bồng già hơn năm ngoái nhiều lắm.

Những nụ hoa chúm chím sắp nở to, trên cành cây đầy mầm non xanh phớt; mưa mỗi lúc càng mau hạt, ném nhanh trên mặt khách qua đường, như giục rằng ngày cũ sắp tàn hết. Nhanh lên!

Nhưng vú Bồng năm nay không đi sắm tết và « làm đỏm » như con gái, vú chỉ lẳng lặng theo lời chủ sai, lau chùi nhà cửa để ăn tết.

Thỉnh thoảng ngừng tay thu dọn, vú nhìn ra ngoài khe khẽ thở dài.

Thường Quân

CHỢ PHIÊN ÁNH SÁNG

(Tiếp theo trang 8)

« Mau, mau, đổi tôi mấy hào lấy đồng 5 xu ». Anh T. vừa thúc tôi vừa nói.

Bấy giờ mọi khán giả bày thế trận để tiếp chiến các tiên. Người ta quay đầu vào nhau nói chuyện, mải mê như quên hết mọi việc, cả việc quyên tiền. Những người yếu bóng vía hơn đã bỏ sẵn tay vào túi, thầm vụng lục lọn mấy đồng tiền nhỏ nắm chặt trong tay để khi cho khỏi quơ nhầm tiền lớn. Một ông đang ngồi, đứng phắt ngay dậy, định tiến bay lại gần là chạy.

Nhưng rốt cuộc, mọi can đảm, mọi gian trá đều tan trước nụ cười của tiên. Và ai nấy làm như vui lòng lắm mà chìa ngực cho tiên gắn hoa; rồi bỏ vào ống bơ những đồng tiền kêu lốp bốp.

●

Trên một sàn khiêu vũ trơn chu, điệu Tango êm đềm, khe khẽ đẩy người ta đi. Tất cả cái quyến rũ rõ ràng trên nét đầy đặn của các cô đầm, trên thân hình uyển chuyển của bà Thịnh và về mặt tươi thắm của bà Khuyến. Tất cả Hanoi đẹp như đã hẹn hò nhau ở đó.

Những tiên Ánh-Sáng chốc chốc lại lóe ra sau các khung cửa, nhưng lần này không xách hộp bơ. Ai nấy yên lòng mà nhịp nhàng trong âm nhạc...

Cho đến lúc ông Tôn-thất-Bình nhanh nhảu bước ra với một nụ cười kẽ bưởi và độ chục lẵng hoa.

Ông tán khéo quá, đến nỗi ông Phạm-lê-Bổng mua tranh với bà Toàn-Quyền, ông Caffa với ông Bổng, ông Trần-văn-Chương với ông Caffa, năm, bảy ông khác với ông Chương...

Nhưng may quá. Sau chả ai với lòng. Ông bà nào yêu hoa cũng đều mua được một lẵng độ vài ba chục bạc!

Đến cả cái ông Bình khéo nói cũng ra bộ hỉ hả lắm. Ông nắm tay lại, cười sòa, trắng trợn mà tuyên bố rằng chục lẵng hoa đã « làm » được ba trăm năm đồng!

Cả những ngài ít tiền, bị các Tiên ăn dỗ hồi nãy, khi trở ra, cũng lấy làm hài lòng vì chỉ phải cúng vào việc nghĩa « có thế thôi ».

Tô Tử

Si vous voulez
Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles
Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi
Vous apprécierez sa bonne cuisine, ses chambres dans Pavillons entourés de jardins, ses prix modérés.
Le meilleur accueil est réservé à la Bourgeoisie Annamite
Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Mua mau kẻo hết :
1·) LÀM ĐĨ của Vũ-trọng Phụng Giá 0$60
« Tại làm sao con nhà tử tế lại đi làm đĩ? Cuốn Làm đĩ của Vũ-trọng-Phụng sẽ trả lời các ngài câu hỏi ấy!
2·) TẮT ĐÈN của Ngô-tất-Tố Giá 0$80
Cuốn này sẽ cho ta biết cái mặt trái xã-hội khi tối đèn tắt lửa. Thật là một cuốn phim tả chân ta chưa bao giờ tưởng có.
3·) THANH GƯƠM BẠCH NGỌC của Phượng-Trì Giá 0$85
Một bộ truyện trinh-thám đã xuất-bản. Ở xa mua cả 3 cuốn gửi 1p.50 (cả cước) bằng tem cũng được cho:
Nhà in MAI-LĨNH Hanoi

ĐÒN HẸN

TRUYỆN TRINH THÁM của THẾ LỮ

Tóm tắt những kỳ trước

LÊ-PHONG nhận được một bức thư bí mật của đảng Tam sơn, báo trước sẽ xảy ra một vụ ám sát ở sở cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ ám sát và địa Phong nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Đảng giữ lợn trong thư một người đàn ông bị chết xe điện ngay sở cửa nhà Phong : người ấy là Nguyễn Bằng, một trong ba người nên trọng yếu của đảng Tam-sơn, bị đảng trừ bỏ m phần đảng.

Bằng mẫu tờ mai của bọn Tam-sơn mang nắng lạc đến nhà Lê-Phong dọa bắn Phong và dặ chàng theo chàng nhưng Phong không chịu.

Phong mắc mưu, lọt vào sào huyệt chúng, một căn nhà tối tăm bí mật ở một ngõ gần phố Mã Mây, bị chúng bắt giữ lại. Chúng đương say tình mưu kế để thoát thân thì bỗng một sự kỳ lạ đến ngắt ý nghĩ ,chúng-.

IX

(Tiếp theo)

PHONG ngừng lại giữa nguồn hùng hiện. Mắt anh nhìn sửng lên cánh cửa vừa khép lại hình như thấy, vẽ trên mặt gỗ, những cảnh tượng hết sức lạ lùng. Đó là những cảnh tượng anh thoáng thấy trong một khoảnh khắc rất ngắn — nhanh chóng hơn làn chớp — nhưng không đời nào anh quên. Mắt Phong có một sự tinh tường khác lạ. Anh thấy được những sự mà con mắt thường phải chăm chú lắm mới nhận thấy. Đó là một đức tính hiếm có, một khiếu rất quý báu của trực giác đã nhiều lần cứu giúp anh trong những trường hợp khó khăn.

Vừa rồi người thiếu nữ bước ra khỏi phòng và trước khi khép cửa lại, Phong bắt chợt bàn tay cô ta đưa về một phía : cử chỉ ấy trông thành thuộc tỏ người thiếu nữ đã quen lắm ; ngay lúc đó những tiếng động đặc biệt đưa tới cùng với mấy tiếng chuông khe khẽ kêu. Phong hiểu ngay. Trong trí anh rõ rệt hiện ra như in trên tờ giấy cả một bộ máy móc tinh sảo mà anh có thể biết được các then khóa sau này.

Sự kích thích lại làm anh mình mẫn thêm. Phong nghĩ lại những câu nói lóng vội vàng anh vừa được nghe. Phong ngạc nhiên rằng sao lúc đó anh đều hiểu được cả. Trong giây phút những lời bí mật rắc rối hình như tự dàn xếp đâu vào đó theo một ước khoản mà Phong tự dưng gỡ ra được. Phong như người gặp may bắt được cái chìa khóa lạ lùng để mở cửa những kho tàng huyền bí.

Anh gật gù bụng bảo dạ : Ngôi phúc tinh của mình còn sáng, Lê Phong sẽ thắng được trận và thắng ở ngay trong hang hầm.

Phong xem đồng hồ tay,vẻ mặt phớn phở, ung dung đến ngả người trên ghế, hít vào một hơi thở khoan khoái và thấy tất cả sự vui sống ở đời. Anh lắng tai nghe sự tịch mịch ở trong phòng. Giữa nơi tù hãm này anh không thấy một cảm tưởng gì là đè nén. Phong lấy thuốc lá hút, mỉm cười với những ý nghĩ mới đến và để cho làm trí phơi phới bay trong một bầu trời vần vơ.

Phong biết rằng lúc này không phải là lúc băn khoăn. Anh sẽ có đủ tài lực ứng biến khi nào cần phải hành động. Sự nguy hiểm mà Phong dấn thân vào một cách đột ngột lúc đó gần như một trò vui mới mẻ. Mỗi một sự ngạc nhiên là một điều thú vị và Phong nô đùa với sự nguy hiểm như người làm trò xiếc thành thạo rõn múa trên sợi giây căng.

X

Trong lúc đó ở nhà báo *Thời Thế* có một sự hoạt động khác thường.

Ông chủ bút Văn-Bình ngồi ở sau bàn giấy vừa cắt đặt các công việc cho nhà in xong, thì cánh cửa phòng bỗng mở. Bọn phóng viên đứng đợi lệnh tuy đã quen với các việc đột ngột,lúc đó cũng phải sửng sốt vì thấy vẻ hốt hoảng của người vừa bước vào. Đó là một người đàn ông thấp bé, ăn mặc tiều tụy trông như một người thất nghiệp, lang thang ở khắp đường. Mặt người ấy cắt không còn hột máu, hai mắt lo sợ nhìn khắp mọi người như có ý tìm tòi. Vừa trông thấy Văn-Bình hắn ta đã sấn lại bên mà hỏi dồn :

— Anh Bình, Mai-Hương đâu? Mai-Hương đâu ?

Anh nhận ra ngay người phóng viên chân tay của Lê Phong. Anh hỏi :

— Cái gì ? Cái gì thế ?

Người kia không đáp, vẫn hỏi

— Mai-Hương đâu? Mai-Hương chưa đến à ?

— Đến rồi. Nhưng lại vừa mới đi. Việc gì thế ?

— Việc gì ? Lê Phong bị bắt rồi.

— Bị bắt ? Nhưng từ bao giờ?

— Từ năm giờ chiều hôm nay. Phong dặn tôi với ba anh nữa đi theo hẹn đến Mã Mây nhưng không thể nào tìm thấy những dấu hiệu anh ấy dặn từ trước. Bọn chúng tôi sinh nghi lập tức mở cuộc điều tra nhỏ thì biết anh bị đảng Tam Sơn lừa vào tròng.

Bình đứng phắt dậy. Sự kinh ngạc khiến anh không nói được lời nào. Anh biên vội mấy chữ lên quyển sổ nhỏ ra hiệu cho một người cầm đi tức khắc rồi quay tê-lê-phôn :

— Allo ! 63.63... Bắn đấy phải không ? Văn Bình đây... Lê Phong bị bắt rồi... Anh để hai người lại canh ở đấy, còn ba người thì phải đi với anh tức khắc lại đây... Phải... ở Mã Mây... năm giờ. Đến ngay, nghe không... Được.

Quay lại phía người phóng viên, Văn Bình đáp :

— Trong một giờ nữa phải tìm thấy Lê Phong. Các anh phải

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

(Français, Mathématiques, Sciences)

GIẢNG HỌC THEO LỐI HÀM THỤ

Bắt đầu học lúc nào cũng được và có thể xin học lâm dài hạn hay ngắn hạn để kịp kỳ thi.

Lớp thi D. E. P. S. F. I.	3p.00
Lớp thi C. E. P. F. I.	1p,50
Lớp 1ère và 2ème années	2p,00
Lớp chuyên Pháp văn cho những người lớn tuổi	2p,50

Viết thư về Trường TRITON, phố Nhà Thương chữa mắt Hanoi. Nhớ đính theo tem trả lời.

1.000 BAISERS...

Et aucun ne laisse de traces. C'est grâce à Rouge GUITARE — tenace et sans traces — le produit parfait. Déjà des centaines de milliers de jolies femmes l'emploient journellement avec le plus grand succès. Essayez-le vous aussi dès demain matin. Le rouge GUITARE est en vente partout : le tube : $ 2 50 et 1.20. Tube d'essai pour 1 mois : 0p.30.

Agent exclusif pour toute l'Indochine :

COMPTOIR COMMERCIAL (serv. V. G. 28)

59, Rue du Chanvre, HANOI

ẢO THUẬT

Dạy rành 65 trò ảo - thuật mầu nhiệm phi thường như là : chặt đầu, bay, tàng hình, cưa đứt người làm 2, thôi miên nặng trên 1000 ki-lô, v.v.. giá chỉ có 0$59 (xa thêm 0p15 cước phí). Thơ, mandat hay tem gửi cho : Professeur *Nguyễn - thành - Long*, Viễn-Đông Ảo - thuật - Viện, Bie postale 28, 146 Rue des Marins, Cholon (Cochinchine)

đem toàn lực ra hoạt động. Anh Lư phải ở luôn đây để đợi tin đưa đến. Một anh đi báo cho Mai Hương biết và bảo lại đây ngay. Hiện giờ thì chưa có một dấu vết gì, công việc rất khó khăn nhưng nếu các anh biết mở mắt tinh tường ra mà nhìn thì thế nào ta cũng phải thắng. Điều cần nhất là tôi xin các anh giữ bình tĩnh hết sức, hết sức mau lẹ nhưng cũng hết sức yên lặng mà tiến hành.

Bình vừa nói rứt lời thì cửa phòng lại bật mở, một người ăn mặc như người bán báo, không chào ai hết, săm săm chạy lại nói nhỏ vào tai Văn Bình. Bình cau mày, vẻ mặt mỗi lúc một lo ngại thêm. Anh đưa mắt nhìn khắp lượt các người đứng chung quanh anh, miệng lẩm bẩm : « vô lý ! có thể như thế được ư ? » Anh toan nói thêm điều gì nhưng bỗng ngừng lại, ra hiệu cho người mới đến theo anh sang phòng bên. Bình hỏi người bán báo :

— Anh có chắc không ?

Người kia gật :

— Chắc !

— Nhưng sao anh biết.

— Lê Phong vẫn chú ý đến hắn, nghi ngờ ngay từ lúc xảy ra ám mạng ở phố Huế và dặn tôi phải coi chừng. Tôi mở cuộc điều tra riêng về hắn thì thấy có ba lần hắn vào trong ngõ Mã Mây.

Bình cắn lấy môi, ngẫm nghĩ một lúc rất lâu. Đột nhiên anh ngửng lên đôi hắn vẻ suy nghĩ ra vẻ tươi cười và dặn nhỏ :

— Anh phải giữ việc này bí mật hết sức, phải làm như không có chuyện gì xảy ra hết : danh dự của *Thời Thế* với tính mệnh Lê Phong đang gặp một lúc nguy hiểm ghê gớm, còn hay mất là ở lúc này. Anh đến ngay nhà Lê Phong bảo thằng Biên đưa các giấy má của Phong mới ghi chép về vụ này rồi đem ngay đến nhà báo.

— Để làm gì ?

— Tôi mới nghĩ ra một ý quan trọng. Những điều rất nhỏ nhặt, một sợi tóc, có thể là manh mối cho ta thấy được những điều phi thường...

Bình cười gằn vì anh chợt thấy những lời nói và cử chỉ anh bấy giờ giống như giọng điệu của Lê-Phong, người bạn mà anh chịu ảnh hưởng. Anh tự thấy anh có cái nghiệm vụ quan trọng

phải điều khiển một cuộc chiến đấu lớn và ngạc nhiên thấy mình hăng hái mạnh mẽ khác thường. Thường ngày trong lúc làm việc với Lê-Phong, anh vẫn bị Phong coi thường, đôi khi lại phải nghe những câu của Phong chế riễu hoặc chê trách. Bình vẫn mong có dịp để tỏ cho Lê-Phong biết rằng mình không đến nỗi « đồ tồi » như Lê-Phong tưởng ; xong những dịp đó nhất định không chịu đến, bao nhiêu vụ bí-mật để người ta có thể trổ tài được, Lê-Phong đều chiếm lấy và khám phá được rất nhanh chóng không để cho Bình kịp có thì giờ đem phương pháp riêng ra để thí nghiệm và để thực hành.

Bình không ngờ rằng cái tai nạn nguy khốn cho người bạn thân lại chính là cơ hội trổ tài mà anh thường mong mỏi. Bởi vậy, tuy lo sợ cho bạn, anh cũng hơi có ý mừng cho anh. Và nhận lấy cái trách nhiệm này, Bình có một vẻ đạo mạo quan trọng.

Anh để một tay lên vai người trước mặt, nói một câu thân mật rắn rỏi :

— Anh đi đi. Tôi trông vào anh đấy.

Rồi lẳng lặng mở cửa tiễn chân người kia đến tận cầu thang.

Lúc Bình trở lại phòng chủ bút thì anh đã có một chương trình sẵn sàng. Anh mở cửa bước vào vừa toan dặn bảo mấy người chân tay thì bỗng cau mày như gặp một điều thất ý.

Sau bàn giấy, Mai-Hương đã ngồi đó và đang chỉ vào một bức địa đồ dưới mắt chăm chú của bọn phóng viên.

— Kìa, cô Mai-Hương đến lúc nào thế ?

— Tôi vừa đến.

— Cô đến vừa may. Tôi đang cần bàn với cô một việc rất quan trọng.

— Tôi cũng vậy. Nhưng chuyện quan trọng của anh là chuyện gì ?

— Lê Phong bị bắt rồi.

— Vâng ! Thế rồi sao nữa ?

— Sao ? Bây giờ phải tìm cách xử trí với bọn Tam sơn..

Tuy vẻ mặt đăm đăm, Mai Hương cũng phải mỉm cười :

— Cái tin quan trọng của anh báo hơi muộn vì tôi biết tin ấy đã nửa giờ rồi. Còn như đối phó với bọn Tam-sơn thì đây tôi đã có cả một kế hoạch chu đáo. Vừa rồi tôi đã phân giải cho các anh này biết và xin anh cũng giúp vào đó một tay. Trước hết anh giữ một cái trọng trách nhận các tin tức từ giờ đến nửa đêm. Anh phải ở luôn nhà báo cùng với ba anh Lương, Hữu và Lịch. Các anh khác sẽ theo tôi đến Mã Mây, một mặt báo cho sở Liêm-phóng.

Nghe giọng nói và thấy cử chỉ lanh lẹn của người thiếu nữ, Văn-Bình biết rằng trong việc này Mai-Hương thế nào cũng sẽ thành công. Anh nghĩ thầm :

— Hết Lê Phong lại đến Mai-Hương, họ không để cho mình lúc nào được một dịp tốt.

Tuy phân vân thế, Bình cũng thấy vững thêm hơn trước vì lúc đó anh sẵn lòng nhũn nhặn để tự thú với mình rằng về tài hành động, anh cũng còn một đôi chỗ kém Mai-Hương.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

Lời tâm sự của võ sĩ Vũ Ổn (giáo sư Gông Trà Kha)

Từ trước đến nay, sau khi học Gông ở Cao Mên về tôi đã từng lấy tài nghệ ra để truyền bảo lại cho đồng bào được bao nhiêu người thánh tài, đã hoàn toàn có lòng để tránh những sự ngang hiểm rủi ro, đã chữa khỏi hàng ngàn người bị bệnh thần kinh (Système nerveux), đã dùng bùa chiêu tài để giúp nhiều người buôn thua bán lỗ thành phát đạt thịnh vượng, về bùa yêu nhân đạo để gây hạnh phúc gia đình cho bao vợ chồng chẻ nhau, rồi thành hòa hợp, v. v.

Hằng ngày tôi nhận được nhiều thư khuyên tôi nên cẩn thận trong sự truyền đạo, tôi không bao giờ dạy nhầm, tôi xét được đúng như thế cũng nhờ có kinh nghiệm về khoa tướng số của tôi, ở xa xin gửi thư về tôi có thể xem chữ mà đoán được tính nết người, xem tướng mặt (Physiognomonie), xem tướng chữ (graphologie) xem tướng tay (chiromancie), tôi đã từng kinh nghiệm nhiều rất đúng nay lại muốn đem tài mọn ra cũng hiến đồng bào. Vậy các bạn muốn biết rõ tương lai hạnh phúc của mình, đường công danh ra sao, nhân duyên như thế nào, cứ hùng vẫng khách tự nhiên đồng, hãy viết thư về cho tôi.

VẬN HẠN	*Học Gông Trà Kha lối bảo thư, mandat 3p.00*
TIỀN VẬN	*Bùa chiêu tài, bùa yêu nhân đạo, bùa thương 3p.00*
HẬU VẬN	*Xem tướng tay (in rõ hai bàn tay vào giấy kèm theo tuổi) 1p00*
NHÂN DUYÊN	*Xem tướng mặt, gửi ảnh face 6x9 ,xem chữ viết kèm*
KẺ THÙ	*theo tên tuổi ngày sanh. 1p00*
SANG HÈN	*Hỏi han xin kèm có 0p06 để trả lời.*

Tại 120bis Chanceaulme, Hanoi (mandat đề tên VŨ ỔN)

Cùng các bạn ở Huế và Saigon — *Tôi đã hẹn các bạn 1er Mars tôi về, nhưng còn bận đã chữa bệnh cho bà Tổng-đốc Lê văn Phúc ở Haidương và lấy số cho quan Tổng-đốc, vậy chừng nào ngài bình phục hẳn tôi sẽ về ngay, độ 1er Avril.*

MỘT BẠN KỊCH PHÁP TỚI HANOI

Tối thứ tư 8 Mars, ban nghệ sĩ do ông Gil Roland dẫn đầu, đã diễn vở « Le Secret », kịch ba hồi của Henri Bernstein. Đó là vở đầu tiên trong sáu vở kịch giá trị mà ông Gil Roland và các bạn hữu của ông sẽ lần lượt diễn tại nhà hát lớn.

Để lần lượt, Hà-nội không được dự những buổi diễn kịch quý báu này. Những người khao khát được thưởng thức văn chương và nghệ thuật của kịch trường nước Pháp, tối hôm đó thực đã được vừa lòng. Vì vở « Le secret » là kịch phẩm kiệt tác của nhà soạn kịch trứ danh; và ban kịch Gil Roland gồm có những nghệ sĩ ở Comédie francaise, một nhà hát lớn nhất nước Pháp.

Người ta có thể nói: ban kịch đã đem một phần rực rỡ của sân khấu Paris đến cho chúng ta. Tài nghệ của các tài tử thực là đến chỗ thành thạo hoàn mỹ. Những tình tiết, những ý tưởng, những tâm tư đều tả bằng những giọng điệu thấu đáo, tự nhiên, mà tự nhiên trong mực thước. Và ở trên tài nghệ, đào cũng như kép, họ còn tỏ cho chúng ta thấy một điều rất quý: họ yêu nghề và đóng kịch bằng tất cả sự cảm động của tâm hồn.

Trước những bực « đàn anh » trong nghề cao quý này, chúng tôi không khen. Chúng tôi chân thành yêu phục. Và chúng tôi nhiệt thành mong rằng trong khi ở nước Nam, ban kịch Gil Roland sẽ được hoan hô trước khán giả Việt-Nam cũng như trước công chúng Pháp.

T. L.

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 4)

sử, Thống đốc đáng lẽ cũng định vào đầu tháng Mars thì nay hoãn đến 12 Avril; bạn nộp đơn cũng đến 15 Mars mới hết.

Kho thuốc nổ ở xưởng pháo Phú-xá nổ. — Gần hai giờ chiều hôm 6 Mars, trên 10 tấn thuốc nổ ở xưởng pháo Phú-xá (phủ Hoài-đức, Hà-đông) chứa trong một cái hầm nổ rất dữ dội. Hàng trăm gian nhà gạch ở trong xưởng bị bung hết mái ngói.

Một dãy bảy lớp nhà ở gần chỗ nổ (cách độ 50 thước) bị đổ hết tường. Có 17 người bị thương vì gạch, ngói hay gỗ rơi phải, trong số đó có 7 người bị nặng. Số thiệt hại chừng 10 vạn đồng. Chưa rõ vì sao đã xảy ra tai nạn.

BỆNH TÁO BÓN

Lâu, mới, nặng nhẹ, nên mau dùng « Bác-Ái Trần-Châu Tán » sẽ dứt tốn chắc ý linh nghiệm. **CẢM NHIỆT, HÔN MÊ, PHÁT BAN, KINH PHONG**

Thuốc *BÁC ÁI TRẦN CHÂU TÁN*, thời bệnh trong 15 phút.

Bán tại BÁC ÁI DƯỢC HÀNG, 100 bd Đồng-Khánh-phường — Cholon

ĐẠI-LÝ: **Trung-kỳ**: Nguyễn đình Tuyển, Nhà Khánh *Nha-trang*; Thái-Lai thông thư *Thanh-hoa*; Trần văn Thăng *Qui-nhơn*; Nguyễn quý Thanh *Bồ-lương*; Trần-thị-như-Mân *Huế*; Tạ ngọc Liên *Quảng-ngãi*; Trần Đế *Tourane*; Maison Chaowhwo *Ninh-hòa*; Lê văn Cam *Da-lat* và Trần Tuân *Faifoo*. **Bắc-kỳ**: Maison Ích Trí *Ninh-bình*; Vũ kim Ngân *Lao-kay*; Trần gia Thụy *Phả-lý*; Nguyễn thụy Ngọc *Cao-bằng*; Nam Tân *Hải-phòng*; Trần văn Ru *Thái-bình*; Vinh Sinh *Bắc-ninh*; Maison An-Hà, Chí-Lợi *Hà-nội*; Lê công Thịnh *Thái-nguyên*. **Laos**: Lê đình Tính *Vientiane*; Nhật-nhật-Tân *Thakhek*; Lê khắc Nhơn *Paksé*; Nguyễn xuân Hoe *Savannakhet*; Nam-Phương *Pnompenh* và khắp cả Nam-kỳ.

Lậu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rứt nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu 0p.60 một hộp, Giang-mai 0p.70. Hạ-cam 0p.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy *Haiduong*, **Mai-Linh** *60-62 Paul Doumer, Haiphong*, **Ích-Trí** *41 Rue du Marché Ninh-bình.*

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muốn khi ra cữ, được đỏ da, thắm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo tê thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa **Rượu Chồi Hoa-Kỳ** thì không lo ngại gì hết. **Rượu Chồi Hoa-Kỳ** này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thịt, sai gân, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa đều khỏi hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-lý). **Phòng Tích « CON CHIM »** ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.

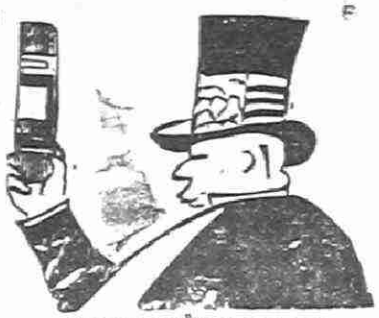

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs bruts 5f00
Hộp nhỏ: 80 grs » 3f00

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhớn hay bị phát sốt rức đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu **KHANG-KIỆN Thối-Nhiệt-Tán** chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc *Thối-Nhiệt-Tán* của hiệu *Khang-Kiện* để sẵn trong mình **đề phòng khi bị trái nắng giờ giời sẽ khỏi.**

Tán này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là up.10

Dịch đau màng óc
PHÒNG BỆNH CÒN HƠN CHỮA BỆNH

Bệnh dịch đau màng óc lan từ Lao-kay, Yên-bay về Hanoi đã làm chết mấy người ở vùng Khâm-thiên rất thê thảm, vì vậy nhà thuốc Thượng-Đức đã cho phát hành thứ thuốc gia truyền trừ bệnh đau màng óc, bán giá cực hạ: 0p30 một phong.

Vậy bất cứ đàn ông, đàn bà, muốn không mắc bệnh dó, nên dùng 1 phong để đề phòng trước, hơn là để đến khi bệnh dó phát ra mới chạy chữa!

Những người thấy váng vất đầu, rức ran ở trên óc, bất cứ người lạng khỏe hay yếu, nên kịp dùng kẻo khi bệnh phát hẳn ra là đau màng óc, thì không sao chữa được.

Thuốc đã phân chất rất kỹ. Bao vàng dùng cho đàn bà, bao đỏ dùng cho đàn ông. Mỗi người chỉ dùng 1 bao là đủ.

Ai mua 1 hộp bốn bao mất có 1p.00 (Thuốc đã bán trừ 50%.)

Bán tại THƯỢNG ĐỨC
15, Mission (phố Nhà Chung)
HANOI

P.S. — *Đại-lý ở các tỉnh cần lấy thuốc này, xin kịp viết thư về. Thuốc bán rất chạy.*

Rượu Cốt Nhất
MARTELL
là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd Bd Đồng Khánh HANOI

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI
30-32 Phố Paul-Bert—Giây nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON
68, đường Kinh-Lập — Giây nói số M.535

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JANVIER 1939) là : **1.012.357$88**

KỲ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI BẢY

Những số trúng ngày 27 FÉVRIER 1939

Xổ hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-cục số 30-32, phố Tràng-Tiền (Paul-Bert HANOI.

Do ông **Phạm văn Hanh**, Tổng-đốc trí-sĩ ở **Hadong** chủ tọa, các ông **Trần văn Tho**, Họa-sĩ ở Hanoi, **Nguyễn khac Chiêu**, nông gia ở **Bacgiang**, dự-tọa.

Những phiếu trúng nhân theo số đã quay ở bánh xe ra	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
	TARIF "A"	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2888-2358-2648-358 733-985-2035-1863-2737-2106-2441-1851-1746-1741-2297-1193-2452-237-2335-953-2458-1048 1750-2087-1347.	
8.648	M. Vu Ban, con ông Bích, phố nhà Thương, Namdinh, phiếu 400p.	400$
73.347	Phiếu này chưa phát hành.	
	ANCIEN TARIF	
	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 8130-10812.	
8.130	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không chơi họ nữa.	
40.812	M. Pham Thuc, làm ruộng, làng Phuc tho, Yênthành, Nghean, phiếu 200p.	1.000.
	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 1028-2102 1663-25-2187-1266-2853-175-1211-1526-1773-2958-496-256-1838-124-1740-111-1967.	
45 124	M. Ng. khanh Khe, ở nhà M. Vnn, tòng sự sở Kiểm Lâm, Baithuong, phiếu 500p.	500.
55.967	Phiếu này không phát hành.	
	Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng	
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2913-627-1666-1347-208-2315-1135-481-1659-1742-1835-207-528-1116-2509-181-2746-618-2811.	
56 811	Phiếu này không phát hành.	

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 MARS 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-lý. 68 đường Kinh-Lập (Bd Charner) SAIGON.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ Ngài cũng mong được cái may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát ?

Các ngài nên mua ngay thử **VÉ TIẾT-KIỆM MỚI** **"TITRE A"** của bổn hội từ lúc mới mua vé được lãnh 50 °/. về tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cứ lẩm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm

tháng 30$ để gây (ít nhất là	12.000$
20. . . .	8.000.
10. . . .	4.000.
5. . . .	2.000.
2.50 . . .	1.000.
1.25 . . .	500.

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách

TÌNH PHỤ

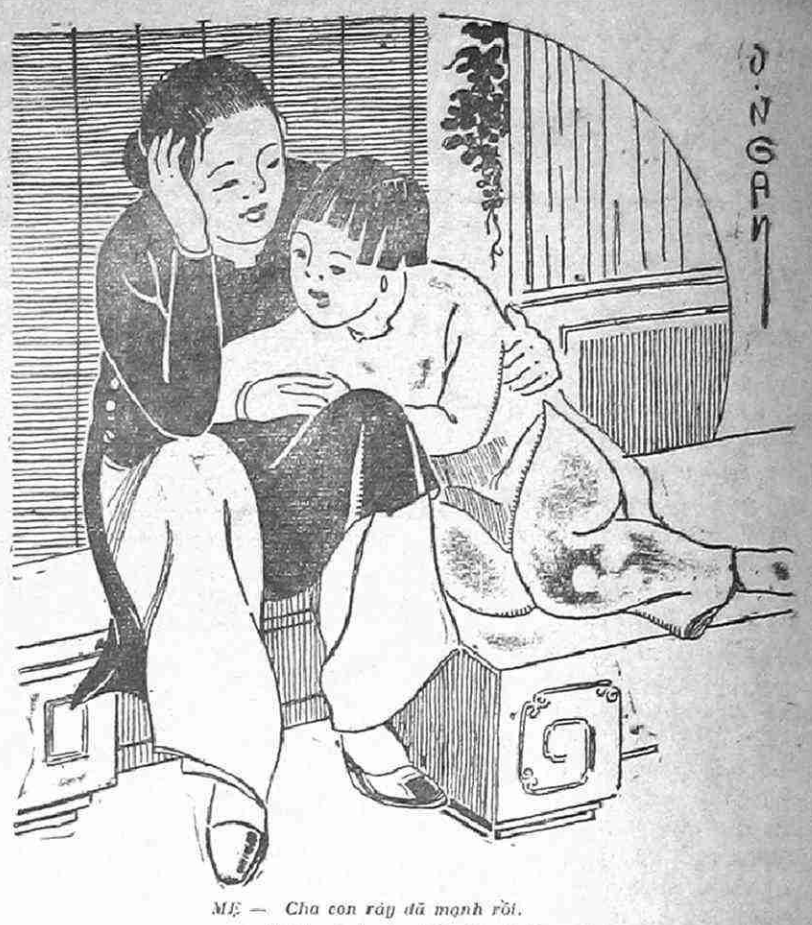

MẸ — Cha con rày đã mạnh rồi.
Tách mình như thể chim trời cao bay.
Vội quên công mẹ một tay,
CỬU LONG cho uống tháng ngày chăm lo.
Người sao nhẫm-hiểm khó dò.
Qua sông, nỡ phụ con đò năm xưa.
CON — Biết vậy con đã cạn chưa
CỬU LONG HOÀN ấy mẹ chừa cho xong
Thà đau cha ốm cả-tong.
Cha mạnh sổ lồng bay bổng như chim.
MẸ — Biết đâu mẹ con ta tìm.

Thuốc Đại-bổ CỬU-LONG-HOÀN có bán tại VẠN-HÓA số 8, Hàng Ngang Hanoi. Các tỉnh đều có Đại-Lý

Thuốc bổ hạch

Van-Bảo

của giáo-sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị : *Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh hệ mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ những ý muốn, rồi sanh ra đổi tanh*

Trị các chứng suy-nhược về tinh-dục của đàn ông và đàn bà. Suy-nhược về sự phát-dục, sự bẩn tinh. Trị sự lãnh-đạm về phòng-dục của đàn bà. Đem lại cái « cực-điểm khoái-lạc » cho những người trọng tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất **« DƯỠNG - HUYẾT - TINH ».**

Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng ù tai, bải oải gân cốt, vì phòng sự vô chừng, hoặc vì thuở nhỏ chơi bời vô độ.

Thuốc VẠN - BẢO là sự tổng hợp các tinh-chất quí của động-vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất « Dưỡng-huyết-tinh » cho óc, cho thận, trứng dái của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BẢO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v...

Thuốc VẠN-BẢO có đủ tánh chất khêu động, làm sống dậy những tế-bào đã ủ-rũ khô héo của những người già hóp, rồi làm cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ân-ái mặn nồng, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00 — 1 hiệp là 4 hộp 15p.00

(Gởi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc : **VẠN HÒA**
8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành miền Nam : **VÕ - ĐÌNH - DẦN**
323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phục-Hưng : Quán là thuốc Ho, Điều-sinh và Cô-tinh, mỗi hộp 1p.00

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0$12
Boîte de 100 enveloppes doubles, beau papier	1.80
Ramette de 100 — quadrillé multiple . .	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . . 0$65 —	0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette . . . 2$85 — 2.20 &	1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BÁO THỦ CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

Mỗi xin không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 56

— HAIPHONG —

Nước tiếng đồn ! !

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia-truyền thần-dược nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liều thấy rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

1 : PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0$45
2 : NGÃ-NƯỚC CON-CHIM : 0 25
3 : HÀN - LÝ CON-CHIM : 0,15
4 : NHIỆT - LÝ CON-CHIM : 0,15
5 : THUỐC GHẺ CON-CHIM : 0,15
6 : CHỈNH - KHÍ CON-CHIM : 0,04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178 [illegible] - Lachtray — Haiphong

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p 25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh kh', chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p 50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

Giáng thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ *88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)*

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài-năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu xảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biếu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỳ dấu hiệu Phật 12 tay.

ĐỐ AI TRÁNH KHỎI CÁI TAY ÔNG THỢ TRỜI

Người ta mỗi người một số mạng, giàu nghèo, cơ cực, làm quan, làm thợ, cũng là do ở số phận.

Mỗi người một nhân duyên, yêu nhau chẳng lấy được nhau, hoặc lấy nhau rồi lại xa nhau, cũng là ảnh hưởng của hai chữ duyên phận

Ta cũng cần hiểu số mạng, nhân duyên ta ra sao, năm Kỷ-Mão có chi thay đổi chăng?

Muốn biết hết

những điều bí hiểm trong đời mình thì hãy biên thơ hỏi

Mtre KHANHSƠN

36 JAMBERT – HANOI

Cách xem bói này

gửi chữ ký, hoặc viết tên họ và tuổi và trả 9 hào bằng mandat, hoặc bằng cò 15 tem 6 xu. Nếu gửi cò thì nên gửi recommandée.

Mtre **KhanhSơn** *trong 6 năm nay hơn bù kém tính ra mỗi ngày coi cho 20 người, bữa 18-2-39 cho đếm lại được 30.800 bức thư,, 3211 chữ ký của khách tới tận nhà coi. Trong từng ấy phong thơ loại ra có 112 chiếc chê, 1344 chiếc khen thực hay, còn bao nhiêu thì là thơ thường. Mtre Khanhsơn có mời Huissier đến chứng kiến, sẽ có bản thông cáo của Huissier cho công bố sau.*

Vị cứu tinh của các bịnh nhơn
HOA LIỄU và *PHONG TÌNH*
là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa thuốc* SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN *cũng tống lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cân trừ càng không hại sanh dục, không hành bịnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1$50

Nhà thuốc ONG-TIEN

11, Rue de la Soie, Hanoi

In tại nhà in Thụy-Ký Hanoi, Tél : 868

Le Gérant Nguyễn Tường Lân